

LÂM BƯU

CHIẾN TRANH NHÂN DÂN
THẮNG LỢI MUÔN NĂM

—Kỷ niệm 20 năm ngày thắng lợi
của cuộc chiến tranh chống Nhật
của nhân dân Trung-quốc

NHÀ XUẤT BẢN NGOẠI VĂN
BẮC-KINH—1965

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Bài này do đồng chí Lâm Bưu, Phó Chủ tịch Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Trung-quốc, Phó Thủ tướng Quốc vụ viện kiêm Bộ trưởng Bộ quốc phòng viết nhân dịp kỷ niệm 20 năm ngày thắng lợi của cuộc chiến tranh chống Nhật của nhân dân Trung-quốc. Nguyên văn đăng trên *Nhân dân nhật báo* ngày 3 tháng 9 năm 1965.

In tại nước Cộng hòa nhân dân Trung-hoa

MỤC LỤC

MÂU THUẬN CHỦ YẾU TRONG THỜI KỲ CHIẾN TRANH CHỐNG NHẬT VÀ ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	4
CHẤP HÀNH ĐÚNG ĐẮN ĐƯỜNG LỐI VÀ CHÍNH SÁCH CỦA MẶT TRẬN THÔNG NHẤT	11
DỰA VÀO NÔNG DÂN, XÂY DỰNG KHU CĂN CỨ Ở NÔNG THÔN	20
XÂY DỰNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN KIỂU MỚI	26
THỰC HÀNH CHIẾN LƯỢC CHIẾN THUẬT CỦA CHIẾN TRANH NHÂN DÂN	31
KIÊN TRÌ PHƯƠNG CHÂM TỰ LỰC CÁNH SINH	36
Ý NGHĨA QUỐC TẾ VỀ LÝ LUẬN CHIẾN TRANH NHÂN DÂN CỦA ĐỒNG CHÍ MAO TRẠCH-ĐÔNG	41
DỪNG CHIẾN TRANH NHÂN DÂN CHIẾN THẮNG ĐỂ QUỐC MỸ VÀ TAY SAI	52
BỌN XÉT LẠI KHỜ-RÚT-SỜ LÀ NHỮNG KẺ PHẢN BỘI CHIẾN TRANH NHÂN DÂN	58

CUỘC chiến tranh chống Nhật vĩ đại thắng lợi đã được hai mươi năm tròn.

Hai mươi năm trước đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Trung-quốc và đồng chí Mao Trạch-Đông, nhân dân Trung-quốc đã trải qua cuộc đấu tranh anh dũng lâu dài, cuối cùng đã đánh bại đế quốc Nhật hùng tiêu diệt Trung-quốc, thôn tính châu Á, và đã giành được thắng lợi cuối cùng của cuộc chiến tranh chống Nhật.

Chiến tranh chống Nhật của nhân dân Trung-quốc là một bộ phận quan trọng của cuộc chiến tranh thế giới chống phát xít Đức, Nhật, Ý. Nhân dân Trung-quốc đã được nhân dân và lực lượng chống phát xít toàn thế giới ủng hộ. Nhân dân Trung-quốc cũng có sự đóng góp lớn lao vào thắng lợi của cuộc chiến tranh chống phát xít thế giới.

Chiến tranh chống Nhật là cuộc chiến tranh lần đầu tiên giành được thắng lợi hoàn toàn trong biết bao lần chiến tranh chống đế quốc từ một trăm năm nay của nhân dân Trung-quốc. Cuộc chiến tranh này, chẳng những chiếm địa vị hết sức quan trọng trên lịch sử chiến tranh cách mạng của nhân dân Trung-quốc, mà cũng chiếm địa vị hết sức quan trọng trên lịch sử chiến tranh chống đế quốc xâm lược của các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

Chiến tranh chống Nhật là cuộc chiến tranh của một nước yếu nửa thuộc địa nửa phong kiến chiến thắng một nước đế

quốc mạnh. Bắt đầu từ ngày đề quốc Nhật xâm lược Đông-bắc nước ta, trong một thời kỳ dài, Quốc dân đảng đã thực hành chủ nghĩa không chống lại. Trong thời kỳ đầu của cuộc chiến tranh chống Nhật, đề quốc Nhật lợi dụng ưu thế quân sự của chúng đã đánh luôn một mạch, chiếm được một nửa Trung-quốc. Trước sự tiến công ào ạt của bọn xâm lược Nhật và cao trào chống Nhật của nhân dân toàn quốc, Quốc dân đảng buộc phải tham gia kháng chiến, nhưng không bao lâu, chúng đã thực hành phương châm tiêu cực kháng chiến, tích cực chống cộng. Bát lộ quân, Tân tứ quân và nhân dân vùng giải phóng do Đảng cộng sản lãnh đạo phải nhận lấy gánh nặng của cuộc chiến tranh chống Nhật. Khi bắt đầu kháng chiến, Bát lộ quân và Tân tứ quân chỉ có mấy vạn người, vũ khí và trang bị đều rất kém, hơn nữa lại ở vào thế bị tiến công từ hai mặt của đề quốc Nhật và quân đội Quốc dân đảng trong một thời gian dài, nhưng Bát lộ quân và Tân tứ quân càng đánh càng mạnh, trở thành quân chủ lực đánh bại đề quốc Nhật.

Tại sao một nước yếu mà cuối cùng lại có thể chiến thắng được một nước mạnh? Tại sao một quân đội bé ngoài hình như nhỏ yếu mà lại có thể trở thành quân chủ lực của cuộc chiến tranh chống Nhật?

Nguyên nhân căn bản nhất là vì chiến tranh chống Nhật là một cuộc chiến tranh nhân dân thực sự do Đảng cộng sản Trung-quốc và đồng chí Mao Trạch-Đông lãnh đạo, đã thực hành đường lối chính trị và quân sự đúng đắn theo chủ nghĩa Mác—Lê-nin; Bát lộ quân và Tân tứ quân là quân đội nhân dân thực sự, đã thực hành toàn bộ chiến lược chiến thuật của chiến tranh nhân dân do đồng chí Mao Trạch-Đông đặt ra.

Một loạt lý luận và chính sách về chiến tranh nhân dân của đồng chí Mao Trạch-Đông, đã làm phong phú và phát triển một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác—Lê-nin. Thắng lợi của cuộc chiến tranh chống Nhật của nhân dân Trung-quốc là thắng lợi của chiến tranh nhân dân, của chủ nghĩa Mác—Lê-nin và tư tưởng Mao Trạch-Đông.

Trước chiến tranh chống Nhật, Đảng cộng sản Trung-quốc đã trải qua cuộc chiến tranh cách mạng trong nước lần thứ nhất từ năm 1924—1927 và cuộc chiến tranh cách mạng trong nước lần thứ hai từ năm 1927—1936, đã tổng kết những bài học kinh nghiệm thắng lợi và thất bại của chiến tranh, xác lập địa vị lãnh đạo của tư tưởng Mao Trạch-Đông ở trong Đảng. Đó là đảm bảo căn bản để cho Đảng cộng sản Trung-quốc lãnh đạo nhân dân Trung-quốc giành được thắng lợi trong cuộc chiến tranh chống Nhật.

Thắng lợi của cuộc chiến tranh chống Nhật của nhân dân Trung-quốc đã chuẩn bị điều kiện để cướp chính quyền trong toàn quốc. Năm 1946, khi bọn phản động Quốc dân đảng được sự ủng hộ của đề quốc Mỹ phát động cuộc nội chiến toàn quốc, Đảng cộng sản Trung-quốc và đồng chí Mao Trạch-Đông đã phát triển hơn nữa tư tưởng chiến tranh nhân dân, lãnh đạo nhân dân Trung-quốc tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân với quy mô lớn hơn, chỉ trong hơn ba năm đã giành được thắng lợi vĩ đại của cuộc chiến tranh giải phóng nhân dân, kết thúc ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa phong kiến và chủ nghĩa tư bản quan liêu ở Trung-quốc, thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung-hoa.

Thắng lợi của cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân Trung-quốc đã phá vỡ mặt trận phía đông của chủ nghĩa đế quốc, làm cho lực lượng so sánh trên thế giới thay đổi rất nhiều, thúc đẩy phong trào cách mạng của nhân dân các nước. Từ đó, phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh bước vào một thời kỳ lịch sử mới.

Ngày nay, đế quốc Mỹ đang tiến hành trong phạm vi toàn thế giới những việc mà đế quốc Nhật trước đây đã làm ở Trung-quốc và châu Á. Việc nắm vững và vận dụng vũ khí chiến tranh nhân dân để đối phó với đế quốc Mỹ và tay sai, đã trở thành nhu cầu bức thiết của nhân dân nhiều nước. Đế quốc Mỹ và tay sai đang dùng mọi cách để dập tắt ngọn lửa cách mạng của chiến tranh nhân dân. Bọn xét lại Khơ-rút-sốp cũng sợ chiến tranh nhân dân như sợ bệnh dịch, chúng bôi nhọ chiến tranh nhân dân. Chúng câu kết với nhau, ngăn cản và phá hoại chiến tranh nhân dân. Trước tình hình đó, ôn lại những kinh nghiệm lịch sử giành được thắng lợi vĩ đại của cuộc chiến tranh nhân dân Trung-quốc, ôn lại lý luận về chiến tranh nhân dân của đồng chí Mao Trạch-Đông là điều có ý nghĩa hiện thực hết sức lớn lao.

MÂU THUẤN CHỦ YẾU TRONG THỜI KỲ CHIẾN TRANH CHỐNG NHẬT VÀ ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG

Sở dĩ Đảng cộng sản Trung-quốc và đồng chí Mao Trạch-Đông có thể lãnh đạo nhân dân Trung-quốc giành được thắng

lợi của cuộc chiến tranh chống Nhật, trước hết là vì đã đặt ra và chấp hành một đường lối mác-xít lê-nin-nít.

Căn cứ vào những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê-nin, vận dụng phương pháp phân tích giai cấp, đồng chí Mao Trạch-Đông đã phân tích sự chuyển hóa của mâu thuẫn chủ yếu và không chủ yếu ở Trung-quốc sau khi đế quốc Nhật xâm lược Trung-quốc, và những biến động mới của mối quan hệ giai cấp ở Trung-quốc và mối quan hệ quốc tế do đó gây ra, phân tích lực lượng so sánh của hai bên Trung-Nhật, cung cấp những căn cứ khoa học để đặt ra đường lối chính trị và quân sự của cuộc chiến tranh chống Nhật.

Từ lâu nay, Trung-quốc đã tồn tại hai mâu thuẫn cơ bản, tức là mâu thuẫn giữa chủ nghĩa đế quốc với dân tộc Trung-hoa và mâu thuẫn giữa chủ nghĩa phong kiến với đông đảo nhân dân. Trước khi chiến tranh chống Nhật bùng nổ, giữa tập đoàn phản động Quốc dân đảng đại biểu cho lợi ích của chủ nghĩa đế quốc, đại địa chủ và giai cấp đại tư sản với Đảng cộng sản Trung-quốc và Hồng quân công nông do nó lãnh đạo đại biểu cho lợi ích của nhân dân Trung-quốc, đã tiến hành mười năm chiến tranh trong nước. Năm 1931, đế quốc Nhật xâm chiếm Đông-bắc Trung-quốc, tiếp đó, nhất là sau năm 1935, chúng lại dần dần đi sâu, ráo riết mở rộng xâm lược Trung-quốc. Sự xâm lược của đế quốc Nhật làm cho mâu thuẫn giữa đế quốc Nhật với dân tộc Trung-hoa gay gắt đến cực độ, mối quan hệ giai cấp trong nước có những biến động mới. Đình chỉ nội chiến, nhất trí chống Nhật đã trở thành yêu cầu cấp bách của nhân dân toàn quốc. Thái độ chính trị của giai cấp tư sản dân tộc và các phái trong nội bộ Quốc dân đảng đều có sự thay đổi với mức độ

khác nhau. Sự biến Tây-an⁽¹⁾ năm 1936 là một chứng minh tốt nhất.

Nhận thức sự biến đổi của tình hình chính trị Trung-quốc như thế nào? Cần rút ra những kết luận gì qua những biến đổi đó? Đó là vấn đề có liên quan tới sự sống còn của dân tộc Trung-hoa.

Một thời gian trước khi cuộc chiến tranh chống Nhật bùng nổ, trong Đảng cộng sản Trung-quốc, những người theo chủ nghĩa cơ hội "tả" khuynh do Vương Minh làm đại biểu, nhằm mắt không nhìn thấy những thay đổi lớn lao của tình hình chính trị trong nước do sự xâm lược của Nhật-bản sau năm 1931 gây nên, phủ nhận mâu thuẫn dân tộc Trung—Nhật phát triển và yêu cầu chống Nhật của các tầng lớp, mà nhấn mạnh rằng tất cả các phái phản cách mạng, phái trung gian của Trung-quốc và tất cả bọn đế quốc đều hoàn toàn nhất trí. Họ kiên trì đường lối đóng cửa, tiếp tục chủ trương đá đảo tất cả.

Đồng chí Mao Trạch-Đông đã kiên quyết chống lại sai lầm theo chủ nghĩa cơ hội "tả" khuynh, phân tích sâu sắc tình hình mới của cách mạng Trung-quốc.

⁽¹⁾ Sự biến Tây-an: Trước ảnh hưởng của Hồng quân công nông Trung-quốc và phong trào chống Nhật của nhân dân Trung-quốc, tướng Trương Học-Lương thuộc quân Đông-bắc và tướng Dương Hổ-Thành thuộc lộ quân thứ 17 của Quốc dân đảng đã tán thành chủ trương mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật do Đảng cộng sản Trung-quốc đề ra, yêu cầu Tưởng Giới-Thạch đình chỉ nội chiến, hợp tác với Đảng cộng sản để chống Nhật. Tưởng Giới-Thạch đã cự tuyệt yêu cầu của họ. Ngày 12 tháng 12 năm 1936, Trương và Dương đã bắt giam Tưởng Giới-Thạch ở Tây-an. Sau khi này ra sự biến này, xuất phát từ lợi ích dân tộc, Đảng cộng sản Trung-quốc đã tiến hành việc điều đình, buộc Tưởng Giới-Thạch phải tiếp nhận điều kiện hợp tác với Đảng cộng sản để chống Nhật.

Đồng chí Mao Trạch-Đông chỉ rõ: Đế quốc Nhật muốn biến Trung-quốc thành thuộc địa của chúng, làm cho mâu thuẫn Trung—Nhật trở thành mâu thuẫn chủ yếu. Các mâu thuẫn giai cấp trong nội bộ Trung-quốc như mâu thuẫn giữa đông đảo nhân dân với chủ nghĩa phong kiến, mâu thuẫn giữa nông dân với giai cấp địa chủ, mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản, mâu thuẫn giữa nông dân, giai cấp tiểu tư sản thành thị với giai cấp tư sản vẫn tồn tại, song, đứng trước cuộc chiến tranh xâm lược Trung-quốc do Nhật-bản gây ra, những mâu thuẫn đó đã hạ xuống hàng thứ yếu và phục tùng. Nhân dân thuộc các giai cấp và tầng lớp trong toàn quốc, trừ một nhóm bọn bán nước như phái thân Nhật trong giai cấp địa chủ và đại tư sản ra, đều có một yêu cầu chung là chống đế quốc Nhật.

Vì mâu thuẫn Trung—Nhật trở thành mâu thuẫn chủ yếu, nên mâu thuẫn giữa Trung-quốc với các đế quốc như Anh, Mỹ cũng hạ xuống hàng thứ yếu và phục tùng. Đế quốc Nhật muốn biến Trung-quốc thành thuộc địa của chúng, đã mở rộng mâu thuẫn giữa Nhật với các nước đế quốc Anh, Mỹ. Như vậy đã làm cho Trung-quốc có thể lợi dụng mâu thuẫn đó để cô lập và chống lại đế quốc Nhật.

Đứng trước sự xâm lược của đế quốc Nhật, vấn đề đặt ra trước mắt Đảng ta một cách rất gay gắt là, tiếp tục tiến hành chiến tranh trong nước và cách mạng ruộng đất, hay là giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, đoàn kết mọi lực lượng có thể đoàn kết, xây dựng mặt trận thống nhất dân tộc rộng rãi, tập trung chống bọn xâm lược Nhật?

Căn cứ vào sự phân tích tình hình mới, Đảng cộng sản Trung-quốc và đồng chí Mao Trạch-Đông đã đặt ra đường lối mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật. Đảng ta giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, nêu ra chủ trương toàn quốc đoàn kết, nhất trí chống Nhật, đã được nhân dân toàn quốc nhiệt liệt ủng hộ. Qua sự cố gắng chung của Đảng ta cũng như của quân và dân yêu nước trong toàn quốc, cuối cùng đã buộc tập đoàn thống trị Quốc dân đảng phải đình chỉ nội chiến, xuất hiện cục diện mới Quốc Cộng hợp tác, đoàn kết chống Nhật.

Mùa hạ năm 1937, đế quốc Nhật gây cuộc chiến tranh xâm lược Trung-quốc toàn diện. Cuộc chiến tranh chống Nhật với quy mô toàn quốc bùng nổ.

Cuộc chiến tranh chống Nhật có thể thắng được không? Làm thế nào mới giành được thắng lợi? Đó là những vấn đề mà toàn thể nhân dân Trung-quốc yêu cầu trả lời cấp bách.

Những kẻ theo chủ nghĩa thất bại nói rằng: Trung-quốc không thể đánh nổi Nhật-bản, nhất định sẽ mất nước. Những người theo chủ nghĩa lạc quan mù quáng thì nói rằng: Trung-quốc có thể giành được thắng lợi mau chóng và không cần phí nhiều sức lực.

Đồng chí Mao Trạch-Đông đã phân tích cụ thể hai mặt của mâu thuẫn chủ yếu — mâu thuẫn giữa dân tộc Trung-hoa với đế quốc Nhật, vạch rõ “thuyết mất nước” là sai lầm, “thuyết thắng mau” là không có căn cứ, chiến tranh chống Nhật là chiến tranh lâu dài, thắng lợi cuối cùng sẽ thuộc về Trung-quốc.

Trong cuốn sách nổi tiếng *Bàn về chiến tranh lâu dài*, đồng chí Mao Trạch-Đông chỉ rõ, trong chiến tranh, hai bên Trung —

Nhật có những đặc điểm mâu thuẫn với nhau như sau: Nhật-bản là một nước đế quốc mạnh; nhưng, đế quốc Nhật đang ở vào thời đại sa sút giãy chết, cuộc chiến tranh do chúng gây ra là có tính chất xâm lược, thoái bộ và dã man; chúng không đủ sức người và sức vật, không thể chịu đựng được chiến tranh lâu dài; về mặt quốc tế, chúng làm điều vô đạo nên ít người giúp. Trung-quốc là một nước yếu nửa thuộc địa nửa phong kiến; nhưng, Trung-quốc ở vào thời đại tiền bộ trên lịch sử, cuộc chiến tranh mà nó tiến hành là chống xâm lược, tiến bộ và chính nghĩa; Trung-quốc có đủ sức người và sức vật có thể theo đuổi chiến tranh lâu dài; về mặt quốc tế, nó được sự đồng tình và ủng hộ rộng rãi. Đó là toàn bộ yếu tố cơ bản của cuộc chiến tranh Trung — Nhật.

Đồng chí Mao Trạch-Đông còn chỉ rõ, những yếu tố đó sẽ gây tác dụng trong tiến trình của chiến tranh. Ưu điểm của Nhật-bản chỉ là tạm thời, nó sẽ bị yếu dần bởi sự cố gắng của chúng ta. Khuyết điểm của Nhật-bản là cơ bản, không thể khắc phục được và sẽ dần dần mở rộng trong chiến tranh. Khuyết điểm của Trung-quốc là tạm thời, nó sẽ dần dần được khắc phục. Ưu điểm của Trung-quốc là cơ bản, nó sẽ dần dần phát huy tác dụng tích cực trong chiến tranh. Ưu điểm của Nhật-bản và khuyết điểm của Trung-quốc đã quyết định Trung-quốc không thể thắng mau. Ưu điểm của Trung-quốc và khuyết điểm của Nhật-bản đã quyết định Nhật-bản nhất định bại, thắng lợi cuối cùng sẽ thuộc về Trung-quốc.

Căn cứ vào sự phân tích như vậy, đồng chí Mao Trạch-Đông đã đặt ra phương châm chiến lược chiến tranh lâu dài. Như thế nghĩa là, cuộc kháng chiến của Trung-quốc là lâu dài, cần phải trải qua sự cố gắng trong một thời gian dài mới có thể dần

dần làm yếu kẻ địch, phát triển mình lớn mạnh, khiến cho địch từ mạnh trở thành yếu, còn mình thì từ yếu trở thành mạnh, chuẩn bị đủ lực lượng để cuối cùng đánh bại kẻ địch. Đồng chí Mao Trạch-Đông chỉ rõ, đi đôi với việc tiêu hao lực lượng của địch và phát triển lực lượng của ta, cuộc chiến tranh chống Nhật sẽ trải qua ba giai đoạn: phòng ngự chiến lược, cầm cự chiến lược và phản công chiến lược. Quá trình của cuộc chiến tranh lâu dài cũng là quá trình động viên nhân dân, tổ chức nhân dân, vũ trang nhân dân. Chỉ có động viên toàn dân đứng dậy, tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân, mới có thể kiên trì kháng chiến, đánh bại bọn xâm lược Nhật.

Để làm cho cuộc chiến tranh chống Nhật trở thành chiến tranh nhân dân thực sự, Đảng ta kiên trì dựa vào quần chúng nhân dân đồng đảo nhất, đoàn kết mọi lực lượng chống Nhật có thể đoàn kết, củng cố và mở rộng mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật. Đường lối cơ bản của Đảng ta là: phóng tay phát động quần chúng, phát triển mạnh mẽ lực lượng nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, đánh bại bọn xâm lược, xây dựng Trung-quốc mới.

Chiến tranh chống Nhật là một giai đoạn lịch sử của cách mạng dân chủ mới ở Trung-quốc. Đường lối của Đảng ta trong chiến tranh chống Nhật không những là phải giành thắng lợi của cuộc chiến tranh chống Nhật, mà còn phải đặt cơ sở cho thắng lợi của cách mạng dân chủ mới trong phạm vi toàn quốc. Chỉ có hoàn thành cách mạng dân chủ mới, mới có thể tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa. Đồng chí Mao Trạch-Đông nói, cách mạng dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa, "hai bài văn, bài trước và bài sau, chỉ có viết cho hay bài trước thì bài sau mới có thể

hay được. Kiên quyết lãnh đạo cách mạng dân chủ là điều kiện để giành thắng lợi cho chủ nghĩa xã hội".⁽¹⁾

Phân tích cụ thể từng sự vật cụ thể, giải quyết cụ thể từng mâu thuẫn cụ thể, là linh hồn sống của chủ nghĩa Mác—Lê-nin. Trong những mâu thuẫn rắc rối phức tạp, đồng chí Mao Trạch-Đông đã nắm lấy mâu thuẫn chủ yếu, phân tích cụ thể hai mặt của mâu thuẫn chủ yếu, nhờ vậy đã giải quyết một cách trôi chảy, thuận lợi vấn đề nhận thức và đòi xù như thế nào với các loại mâu thuẫn.

Chính trên cơ sở phân tích khoa học như vậy, đồng chí Mao Trạch-Đông đã đặt ra một cách đúng đắn đường lối chính trị và quân sự của chiến tranh nhân dân trong thời kỳ chiến tranh chống Nhật, phát triển hơn nữa tư tưởng xây dựng khu căn cứ ở nông thôn, nông thôn bao vây thành thị, cuối cùng cướp lấy thành thị, đồng thời về các mặt chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa đã đặt ra một loạt phương châm chính sách và chiến lược chiến thuật thực hành chiến tranh nhân dân, do đó đã bảo đảm cho cuộc chiến tranh chống Nhật giành được thắng lợi, chuẩn bị điều kiện cho cuộc cách mạng dân chủ mới giành được thắng lợi trong phạm vi toàn quốc.

CHẤP HÀNH ĐÚNG ĐẴN ĐƯỜNG LỐI VÀ CHÍNH SÁCH CỦA MẶT TRẬN THỐNG NHẤT

Để giành thắng lợi của cuộc chiến tranh nhân dân, cần phải xây dựng mặt trận thống nhất thật rộng rãi, đồng thời phải có

⁽¹⁾Mao Trạch-Đông: *Đấu tranh để lôi kéo hàng triệu quần chúng vào mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật*. Tuyển tập, tập I, tr. 266.

một loạt chính sách vừa có thể phát động quần chúng cơ bản một cách đầy đủ nhất, lại có thể đoàn kết mọi lực lượng có thể đoàn kết.

Mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật bao gồm tất cả các giai cấp và tầng lớp chống Nhật. Những giai cấp và tầng lớp đó, có lợi ích chung chống Nhật, đó là cơ sở của sự đoàn kết. Nhưng, tính kiên định chống Nhật của những giai cấp và tầng lớp đó có khác nhau, hơn nữa giữa những giai cấp và tầng lớp đó với nhau còn có mâu thuẫn giai cấp, và sự va chạm về lợi hại khác nhau. Điều đó làm cho cuộc đấu tranh giai cấp trong nội bộ mặt trận thống nhất không thể tránh khỏi.

Khi định ra đường lối của mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật của Đảng, đồng chí Mao Trạch-Đông đã phân tích các giai cấp xã hội của nước ta như sau:

Công nhân, nông dân, và giai cấp tiểu tư sản thành thị thì kiên quyết yêu cầu kháng chiến đến cùng, họ là chủ lực chống Nhật, cũng là quần chúng cơ bản yêu cầu đoàn kết và tiến bộ.

Giai cấp tư sản có sự phân biệt giai cấp tư sản dân tộc và giai cấp tư sản mại bản. Trong giai cấp tư sản, số người khá đông là giai cấp tư sản dân tộc, họ tương đối mềm yếu, thường hay dao động, cũng có mâu thuẫn với công nhân, nhưng họ có tính tích cực chống đế quốc trong một chừng mực nhất định, trong chiến tranh chống Nhật, họ là quân đồng minh của chúng ta. Giai cấp tư sản mại bản là giai cấp tư sản quan liêu, số người của chúng rất ít, nhưng chiếm địa vị thống trị ở Trung-quốc. Chúng dựa vào các đế quốc khác nhau, có phái thân Nhật, có phái thân Anh, Mỹ. Giai cấp tư sản mại bản thân Nhật là phái đầu hàng, là bọn

hán gian công khai hoặc ẩn náu. Giai cấp tư sản mại bản thân Anh, Mỹ, thì tán thành chống Nhật trong một chừng mực nhất định, nhưng họ chống Nhật không kiên quyết, rất muốn thỏa hiệp với Nhật, về bản chất là chống cộng, chống nhân dân.

Địa chủ có sự phân biệt địa chủ lớn, vừa và nhỏ, một bộ phận đại địa chủ đã trở thành hán gian. Còn một bộ phận đại địa chủ khác thì tán thành chống Nhật, nhưng rất dao động. Nhiều địa chủ vừa và nhỏ có yêu cầu chống Nhật, nhưng họ có mâu thuẫn với nông dân.

Đứng trước mối quan hệ giai cấp rắc rối và phức tạp như vậy, phương châm công tác của Đảng ta trong mặt trận thống nhất là phương châm vừa liên hợp vừa đấu tranh. Tức là, đoàn kết mọi giai cấp và tầng lớp chống Nhật, dù là đồng minh dao động và tạm thời cũng phải tranh thủ, thực hành chính sách thích đáng để điều chỉnh mối quan hệ lẫn nhau giữa các giai cấp và tầng lớp chống Nhật, làm cho nó thích ứng với nhiệm vụ chung chống Nhật. Đồng thời, kiên trì nguyên tắc độc lập tự chủ của Đảng ta, đặt trọng điểm công tác của mình trong việc phòng tay phát động quần chúng và tăng cường mạnh mẽ lực lượng của nhân dân, tiến hành đấu tranh cần thiết với mọi hành động không có lợi cho kháng chiến, đoàn kết và tiến bộ.

Phương châm của mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật của Đảng ta, khác với phương châm liên hợp tất cả, phủ nhận đấu tranh của chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh Trần Độc-Tú, cũng khác với phương châm đấu tranh tất cả, phủ nhận liên hợp của chủ nghĩa cơ hội "tả" khuynh Vương Minh. Đảng ta đã tổng kết bài học sai lầm của chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh và "tả" khuynh, để ra phương châm vừa liên hợp vừa đấu tranh.

Để liên hợp mọi đảng phái và tầng lớp chống Nhật bao gồm cả Quốc dân đảng nhằm nhất trí chống Nhật, Đảng ta đã điều chỉnh một loạt chính sách. Chúng ta tuyên bố đấu tranh nhằm triệt để thực hiện chủ nghĩa tam dân cách mạng của Tôn Trung-Sơn. Chính phủ khu căn cứ cách mạng Thiểm—Cam—Ninh của chúng ta, đổi tên là Chính phủ đặc khu Thiểm—Cam—Ninh của Trung hoa dân quốc. Quân đội của chúng ta, từ Hồng quân công nông đổi là Bát lộ quân và Tân tứ quân của Quân cách mạng quốc dân. Chính sách ruộng đất của chúng ta, từ tịch thu ruộng đất của địa chủ, đổi thành giảm tô giảm tức. Trong khu căn cứ, chúng ta đã thực hành chính quyền tam tam chế⁽¹⁾, thu hút những đại biểu của giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc, và thân sĩ tiền bộ chủ trương chống Nhật mà không chống cộng và đảng viên Quốc dân đảng tham gia. Về các chính sách khác thuộc các mặt kinh tế, thuế khóa, tiền lương lao động, trừ gian, quyền lợi nhân dân, văn hóa giáo dục v.v... cũng đều có sự thay đổi cần thiết và thích đáng theo nguyên tắc của mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật.

Song song với việc tiến hành điều chỉnh những chính sách đó, chúng ta đã kiên trì tính độc lập của Đảng cộng sản, quân đội nhân dân và khu căn cứ. Chúng ta còn kiên trì yêu cầu Quốc dân đảng phải thực hành việc tổng động viên toàn quốc, cải cách bộ máy chính trị, thực hành dân chủ, cải thiện đời sống nhân dân, vũ trang cho quần chúng, thực hiện kháng chiến toàn diện. Chúng ta tiến hành đấu tranh kiên quyết với mọi âm mưu và hoạt động

⁽¹⁾ Chính quyền tam tam chế, tức là theo nguyên tắc của mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật, trong các tổ chức chính quyền, đảng viên cộng sản chiếm một phần ba, phần tư tiền bộ phủ đảng chiếm một phần ba, phải trung gian chiếm một phần ba.

như tiêu cực kháng chiến, tích cực chống cộng, đàn áp phong trào chống Nhật của nhân dân và thỏa hiệp đầu hàng của Quốc dân đảng.

Kinh nghiệm lịch sử cho chúng ta thấy rằng, sau khi Đảng ta đã sửa chữa sai lầm hữu khuynh, thì dễ nảy ra sai lầm “tả” khuynh; sau khi Đảng ta đã sửa chữa sai lầm “tả” khuynh, thì dễ nảy ra sai lầm hữu khuynh. Khi chúng ta đoạn tuyệt với tập đoàn thống trị Quốc dân đảng, thì dễ nảy ra sai lầm “tả” khuynh; khi chúng ta liên hợp với tập đoàn thống trị Quốc dân đảng, thì dễ nảy ra sai lầm hữu khuynh.

Sau khi chống chủ nghĩa cơ hội “tả” khuynh, xây dựng mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật, nguy cơ chủ yếu trong Đảng ta là chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh, cũng tức là chủ nghĩa đầu hàng.

Trong thời kỳ đầu của cuộc chiến tranh chống Nhật, Vương Minh—đại biểu của chủ nghĩa cơ hội “tả” khuynh trong thời kỳ chiến tranh cách mạng trong nước lần thứ hai, đã đi sang một cực đoan khác, trở thành đại biểu của chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh, tức là chủ nghĩa đầu hàng. Vương Minh dùng đường lối đầu hàng trăm phần trăm và một loạt chính sách cực hữu, để phản đối đường lối và chính sách đúng đắn của đồng chí Mao Trạch-Đông. Vương Minh tự nguyện vứt bỏ quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản trong mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật, hơn nữa lại tự nguyện trao quyền lãnh đạo đó cho Quốc dân đảng. Vương Minh chủ trương “tất cả đều phải kinh qua mặt trận thống nhất”, “tất cả đều phục tùng mặt trận thống nhất”, trên thực tế là tất cả đều phải kinh qua và phục tùng Tưởng Giới-Thạch và Quốc dân đảng. Vương Minh phản đối phóng tay phát

động quần chúng, phản đối thực hành cải cách dân chủ, phản đối cải thiện đời sống của công nông, phá hoại liên minh công nông, là cơ sở của mặt trận thống nhất. Vương Minh không cần khu cần cứ của lực lượng cách mạng nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, muốn làm cho lực lượng cách mạng nhân dân biến thành cái điều đứt dây. Vương Minh không cần quân đội nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, muốn đem lực lượng vũ trang của nhân dân, cũng tức là những cái gì mà nhân dân có, đều giao cho Tưởng Giới-Thạch. Vương Minh không cần sự lãnh đạo của Đảng, chủ trương thành niên hai đảng Quốc Cộng kết thành liên minh, dễ thích ứng với ý đồ của Tưởng Giới-Thạch hòng làm tan rã Đảng cộng sản. Vương Minh tự "tô son trát phấn đi đến tận cửa", mong được Tưởng Giới-Thạch phong cho một chức quan nào đó. Cái lỗi đó của Vương Minh hoàn toàn là chủ nghĩa xét lại. Nếu làm theo đường lối và chính sách xét lại đó của Vương Minh, thì nhân dân Trung-quốc không thể giành được thắng lợi trong cuộc chiến tranh chống Nhật, càng không thể có được thắng lợi trong toàn quốc sau này.

Đường lối xét lại của Vương Minh, đã từng mang lại thiệt hại cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân Trung-quốc trong một thời gian của cuộc chiến tranh chống Nhật. Nhưng, địa vị lãnh đạo của đồng chí Mao Trạch-Đông đã được xác lập trong Trung ương Đảng ta. Dưới sự lãnh đạo của đồng chí Mao Trạch-Đông, những người mắc-xít lê-nin-nít trong toàn Đảng đã tiến hành đấu tranh kiên quyết với sai lầm của Vương Minh và kịp thời sửa chữa sai lầm đó. Nhờ vậy mới làm cho đường lối sai lầm của Vương Minh không gây nguy hại cho sự nghiệp của Đảng trong phạm vi lớn hơn và trong một thời gian dài hơn.

Về việc sửa chữa sai lầm của Vương Minh, tên giáo viên phản diện Tưởng Giới-Thạch đã giúp đỡ chúng ta. Tưởng Giới-Thạch đã dùng đại bác và súng máy nhiều lần lên lớp cho chúng ta. Lần nghiêm trọng nhất là sự biến Hoán-nam (miền nam An-huy) tháng 1 năm 1941. Vì một vài người lãnh đạo đã làm trái chỉ thị của Trung ương Đảng, chấp hành đường lối xét lại của Vương Minh, nên trước cuộc tấn công bất ngờ của Tưởng giới-Thạch, Tân tứ quân đóng ở Hoán-nam đã bị tổn thất nặng nề, nhiều chiến sĩ cách mạng anh dũng đã bị bọn phản động Quốc dân đảng giết hại. Bài học đẫm máu, đã làm cho đầu óc của nhiều đồng chí chúng ta sáng sửa lên, đồng thời nâng cao năng lực phân biệt đường lối đúng đắn và đường lối sai lầm.

Đồng chí Mao Trạch-Đông không ngừng tổng kết kinh nghiệm quán triệt chấp hành chính sách mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật của toàn Đảng, kịp thời định ra một loạt chính sách, chủ yếu là:

Thứ nhất. Tất cả nhân dân chống Nhật (công, nông, binh, học, thương) liên hợp lại, tổ chức thành mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật.

Thứ hai. Chính sách độc lập tự chủ trong mặt trận thống nhất, vừa phải thống nhất, lại phải độc lập.

Thứ ba. Về mặt chiến lược quân sự, là chiến tranh du kích độc lập tự chủ dưới sự thống nhất chiến lược, về cơ bản là du kích chiến, nhưng không bỏ qua vận động chiến khi điều kiện có lợi.

Thứ tư. Khi đấu tranh với phái ngoan cố chống cộng do Tưởng Giới-Thạch cầm đầu, thì lợi dụng mâu thuẫn, tranh thủ đa số, phản đối thiểu số, đập tan từng cái một; phải có lý, có lợi, có mức độ.

Thứ năm. Chính sách ở vùng Nhật-bản chiếm đóng và vùng Quốc dân đảng thống trị, một mặt ra sức phát triển công tác của mặt trận thống nhất, một mặt thực hành chính sách ẩn nấp gọn gàng; về hình thức tổ chức và hình thức đấu tranh thì thực hành chính sách ẩn nấp gọn gàng, trường kỳ mai phục, tích trữ lực lượng, để chờ thời cơ.

Thứ sáu. Chính sách cơ bản đối với mối quan hệ giữa các giai cấp trong nước, thì phát triển thế lực tiền bộ, tranh thủ thế lực trung gian, cô lập thế lực ngoan cố chống cộng.

Thứ bảy. Đối với phái ngoan cố chống cộng thì thực hành chính sách hai mặt cách mạng, đối với mặt miễn cưỡng chống Nhật của chúng thì thực hành chính sách liên hợp, đối với mặt kiên quyết chống cộng của chúng thì thực hành chính sách đấu tranh và cô lập.

Thứ tám. Đối với giai cấp tư sản địa chủ, thậm chí giai cấp đại tư sản đại địa chủ, đều phải phân tích, phân biệt. Dựa vào sự phân biệt đó, để xây dựng các chính sách khác nhau của chúng ta, động đi đến mục đích đoàn kết mọi lực lượng có thể đoàn kết.

Đường lối và các chính sách của mặt trận thống nhất dân tộc chống Nhật do đồng chí Mao Trạch-Đông đặt ra, trải qua sự thử thách của cuộc chiến tranh chống Nhật, đã chứng minh là hoàn toàn đúng đắn.

Lịch sử chứng minh rằng, đứng trước sự xâm lược của chủ nghĩa đế quốc hung ác, Đảng cộng sản cần phải giương cao ngọn cờ dân tộc, dùng vũ khí mặt trận thống nhất, đoàn kết quần chúng nhân dân và tất cả những người yêu nước chống đế quốc chiếm hơn 90% dân số toàn quốc, để điều động với mức độ lớn nhất mọi nhân tố tích cực, đoàn kết với mức độ lớn nhất mọi lực lượng

có thể đoàn kết, cô lập với mức độ lớn nhất kẻ thù chung của toàn dân tộc. Nếu vứt bỏ ngọn cờ dân tộc, thực hành đường lối đóng cửa, làm cho mình cô lập, thì không thể nói đến quyền lãnh đạo, không thể nói đến việc phát triển sự nghiệp cách mạng của nhân dân, như vậy là về mặt khách quan đã giúp địch, làm cho mình bị thất bại.

Lịch sử chứng minh rằng, trong mặt trận thống nhất, Đảng cộng sản phải giữ tính độc lập về tư tưởng, chính trị và tổ chức, giữ nguyên tắc độc lập tự chủ, giữ quyền lãnh đạo. Vì giữa các giai cấp tham gia mặt trận thống nhất còn có sự khác nhau về giai cấp, nên Đảng cần phải thực hành chính sách đúng đắn, phát triển thế lực tiền bộ, tranh thủ thế lực trung gian, chống thế lực ngoan cố. Trọng tâm công tác của Đảng, phải đặt vào việc phát triển thế lực tiền bộ, tăng cường mạnh mẽ lực lượng cách mạng của nhân dân. Chỉ có như thế, mới có thể giữ vững và tăng cường mặt trận thống nhất. “Dùng đấu tranh để đi đến đoàn kết thì đoàn kết sẽ còn, dùng nhượng bộ để đi đến đoàn kết thì đoàn kết sẽ mất”,⁽¹⁾ đó là kinh nghiệm chủ yếu của chúng ta trong cuộc đấu tranh chống thế lực ngoan cố.

Lịch sử chứng minh rằng, trong cách mạng dân tộc dân chủ, mặt trận thống nhất cần phải bao gồm hai khối liên minh. Khối liên minh thứ nhất là liên minh công nông. Khối liên minh thứ hai là liên minh giữa nhân dân lao động với giai cấp tư sản và nhân dân phi lao động khác. Liên minh công nông là liên minh giữa giai cấp công nhân với nông dân cùng tất cả nhân dân lao động thành thị và nông thôn, đó là cơ sở của mặt trận thống nhất.

⁽¹⁾Mao Trạch-Đông: Văn để sách lược hiện nay trong mặt trận thống nhất chống Nhật. Tuyển tập, tập II, tr. 740.

Trong cách mạng dân tộc dân chủ, giai cấp công nhân có nắm được quyền lãnh đạo hay không, mấu chốt là ở chỗ có lãnh đạo được nông dân đứng lên đấu tranh, đoàn kết đông đảo nông dân xung quanh mình hay không. Giai cấp công nhân chỉ có giành được quyền lãnh đạo đối với nông dân, dựa trên cơ sở liên minh công nông, mới có thể kết thành liên minh thứ hai, mới có thể kết thành mặt trận thống nhất rộng rãi, và mới có thể tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân một cách thắng lợi. Bằng không, tất cả đều là ảo tưởng, nói suông và không thể tin cậy được.

DỰA VÀO NÔNG DÂN, XÂY DỰNG KHU CĂN CỨ Ở NÔNG THÔN

Ở Trung-quốc nửa thuộc địa nửa phong kiến, nông dân chiếm hơn 80% toàn bộ dân số. Họ bị ba tầng áp bức và bóc lột của chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa phong kiến, và chủ nghĩa tư bản quan liêu, có yêu cầu bức thiết chống Nhật và cách mạng. Chiến tranh nhân dân muốn giành được thắng lợi, thì chủ yếu phải dựa vào nông dân.

Nhiều đồng chí trong Đảng ta, không phải ngay từ đầu đã nhận thấy vấn đề này. Trong lịch sử của Đảng ta, trong thời kỳ chiến tranh cách mạng trong nước lần thứ nhất, một trong những sai lầm chủ yếu của bọn cơ hội hữu khuynh Trần Độc-Tú, là không nhận thấy tầm quan trọng của vấn đề nông dân, chúng phản đối phát động nông dân và vũ trang cho nông dân. Trong thời kỳ chiến tranh cách mạng trong nước lần thứ hai, một trong những sai lầm chủ yếu của những người theo chủ nghĩa cơ hội "tả"

khuynh Vương Minh, cũng là không nhận thấy tầm quan trọng của vấn đề nông dân, họ không nhận thấy tầm quan trọng của việc tiến hành công tác lâu dài gian khổ trong nông dân và xây dựng khu căn cứ cách mạng ở nông thôn, mà ảo tưởng mau chóng cướp lấy thành phố lớn, mau chóng giành được thắng lợi của cách mạng trong toàn quốc. Sai lầm của chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh và chủ nghĩa cơ hội "tả" khuynh, đã mang lại tác hại và thất bại nghiêm trọng cho cách mạng Trung-quốc.

Ngay trong thời kỳ chiến tranh cách mạng trong nước lần thứ nhất, đồng chí Mao Trạch-Đông đã chỉ rõ, vấn đề nông dân chiếm địa vị hết sức quan trọng trong cách mạng Trung-quốc. Cách mạng dân chủ tư sản chống đế quốc và phong kiến thực tế là cách mạng nông dân. Lãnh đạo nông dân đấu tranh là nhiệm vụ cơ bản của giai cấp vô sản Trung-quốc trong cách mạng dân chủ tư sản.

Trong thời kỳ chiến tranh chống Nhật, đồng chí Mao Trạch-Đông lại nhấn mạnh rằng, nông dân là bạn đồng minh đáng tin cậy nhất và đông đảo nhất của giai cấp vô sản, là chủ lực của cuộc chiến tranh chống Nhật. Nguồn của quân đội chủ yếu là nông dân. Sức của và sức vật cần thiết để tiến hành cuộc chiến tranh lâu dài chủ yếu cũng là từ nông dân mà ra. Chiến tranh chống Nhật chủ yếu phải dựa vào nông dân, phải phát động thật rộng rãi nông dân tham gia.

Chiến tranh chống Nhật, thực chất là chiến tranh cách mạng nông dân do Đảng ta lãnh đạo. Đảng ta phát động và tổ chức quần chúng nông dân, làm cho giai cấp vô sản kết hợp với nông dân, hình thành lực lượng hùng hậu nhất chiến thắng bất cứ kẻ địch lớn mạnh nào.

Dựa vào nông dân, xây dựng khu căn cứ nông thôn, lấy nông thôn bao vây thành thị, cuối cùng cướp lấy thành thị, đó là con đường thắng lợi mà cách mạng Trung-quốc đã đi qua.

Căn cứ vào đặc điểm của cách mạng Trung-quốc, đồng chí Mao Trạch-Đông đã vạch rõ tầm quan trọng của việc xây dựng khu căn cứ cách mạng ở nông thôn. Đồng chí nói: "Vi chủ nghĩa đề quốc lớn mạnh và quân đồng minh phản động của chúng ở Trung-quốc chiếm cứ lâu dài các thành thị trung tâm ở Trung-quốc, nếu hàng ngũ cách mạng không muốn thỏa hiệp với chủ nghĩa đề quốc và tay sai của chúng, mà muốn kiên trì phấn đấu, nếu hàng ngũ cách mạng muốn chuẩn bị tích trữ và rèn luyện lực lượng của mình, đồng thời tránh được cuộc chiến đầu quyết định thắng bại với kẻ thù lớn mạnh khi lực lượng mình chưa đủ, thì cần phải tạo những vùng nông thôn lạc hậu thành những khu căn cứ tiền tiến vững chắc, tạo thành những trận địa cách mạng to lớn về quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, để chống lại kẻ thù hung ác đang lợi dụng thành thị tấn công nông thôn, và để dần dần giành lấy toàn bộ thắng lợi cho cách mạng trong cuộc chiến đấu lâu dài."⁽¹⁾

Kinh nghiệm của thời kỳ chiến tranh cách mạng trong nước lần thứ hai đã chứng minh, dựa vào tư tưởng chiến lược ấy của đồng chí Mao Trạch-Đông mà làm, thì lực lượng cách mạng được phát triển rất lớn, liên tiếp xây dựng nên nhiều khu căn cứ đó. Trái lại, đi ngược lại tư tưởng chiến lược đó của đồng chí Mao Trạch-Đông, thực hành những cái của những người theo chủ nghĩa cơ hội "tả" khuynh, thì lực lượng cách mạng bị

⁽¹⁾ Mao Trạch-Đông: *Cách mạng Trung-quốc và Đảng cộng sản Trung-quốc. Tuyển tập, tập II, tr. 629.*

thiệt hại nghiêm trọng, ở thành thị hầu như bị thiệt hại trăm phần trăm, ở nông thôn bị thiệt hại 90%.

Trong chiến tranh chống Nhật, quân đội của đề quốc Nhật đã xâm chiếm nhiều thành phố lớn và đường giao thông quan trọng của Trung-quốc, nhưng vì binh lực của chúng không đủ, nên không thể chiếm đóng được vùng nông thôn rộng lớn. Nông thôn vẫn là khâu suy yếu của ách thống trị của địch. Điều đó đã tạo khả năng lớn hơn để xây dựng khu căn cứ nông thôn. Khi chiến tranh chống Nhật vừa bắt đầu không lâu, quân đội Nhật bản ào ạt tiến vào nội địa Trung-quốc, còn quân đội Quốc dân đảng thì bị thua liểng xiểng, Bát lộ quân, Tân tứ quân do Đảng ta lãnh đạo, căn cứ vào quyết sách sáng suốt của đồng chí Mao Trạch-Đông, đã chia thành nhiều chi đội, anh dũng tiến thẳng vào hậu phương của địch, xây dựng khu căn cứ ở nông thôn rộng lớn. Trong 8 năm kháng chiến, chúng ta đã lần lượt xây dựng nên 19 khu căn cứ chống Nhật ở Hoa-bắc, Hoa-trung và Hoa-nam. Ngoài một số thành phố lớn và đường giao thông quan trọng ra, các vùng rộng lớn ở sau lưng địch đều là thiên hạ của nhân dân.

Trong khu căn cứ chống Nhật, chúng ta đã thực hành cải cách dân chủ, cải thiện đời sống nhân dân, phát động và tổ chức đồng đảo quần chúng nông dân. Trong các khu căn cứ, đã phổ biến xây dựng chính quyền dân chủ chống Nhật, quần chúng nhân dân giành được quyền dân chủ làm chủ; đồng thời, thực hành chính sách "hợp lý gánh vác" và chính sách "giảm tô giảm tức" làm yếu chế độ bóc lột phong kiến, cải thiện đời sống nhân dân. Như vậy, đã nâng cao tính tích cực của quần chúng nông dân rất nhiều, chiều cổ và đoàn kết các tầng lớp chống Nhật. Khi

định ra các chính sách của khu căn cứ, chúng ta còn xét tới việc có lợi cho việc đẩy mạnh công tác ở vùng địch chiếm.

Đối với những thành thị và nông thôn bị địch chiếm, chúng ta kết hợp việc đấu tranh hợp pháp với đấu tranh bất hợp pháp, đoàn kết quần chúng cơ bản và mọi nhân sĩ yêu nước ở đó, phân hóa và làm tan rã chính quyền của địch, chuẩn bị khi điều kiện chín muồi, thì trong ngoài phối hợp đánh địch.

Khu căn cứ do Đảng ta xây dựng, đã trở thành trung tâm chống Nhật cứu nước của nhân dân Trung-quốc. Dựa vào những khu căn cứ đó, Đảng ta đã phát triển và tăng cường mạnh mẽ lực lượng cách mạng của nhân dân, kiên trì kháng chiến lâu dài, giành được thắng lợi của cuộc chiến tranh chống Nhật.

Cô nhiên, sự phát triển của khu căn cứ cách mạng, không phải là thuận buồm xuôi gió. Khu căn cứ cách mạng đó, là một uy hiếp rất lớn đối với địch, địch nhất định dồn tấn công. Sự phát triển của khu căn cứ, là một quá trình quanh co, lặp đi lặp lại: mở rộng, thu hẹp, lại mở rộng. Từ năm 1937—1940, khu căn cứ chống Nhật đã từng phát triển đến 100 triệu người. Nhưng, từ năm 1941—1942, đế quốc Nhật điều động đại bộ phận binh lực xâm lược Trung-hoa của chúng, tấn công điên cuồng và tàn phá dã man đối với khu căn cứ của chúng ta. Đồng thời, Quốc dân đảng cũng bao vây phong tỏa thậm chí tiến công bằng quân sự vào khu căn cứ của chúng ta. Đến năm 1942, khu căn cứ chống Nhật đã thu hẹp lại chỉ còn có dưới 50 triệu người. Đảng ta đã dựa chắc vào quần chúng nhân dân, kiên quyết thực hành một loạt chính sách và biện pháp đúng đắn, làm cho khu căn cứ trong tình hình hết sức khó khăn vẫn đứng vững được. Trải qua sự quanh co ấy,

quần và dân khu căn cứ càng được rèn luyện vững mạnh hơn. Bắt đầu từ năm 1943, khu căn cứ của chúng ta lại dần dần khôi phục và mở rộng, đến năm 1945 đã phát triển tới 160 triệu người. Trong cả quá trình của cách mạng Trung-quốc, sự phát triển của khu căn cứ cách mạng đã trải qua nhiều lần lên xuống, chịu đựng nhiều lần thử thách, mới từ những khu căn cứ nhỏ bị chia cắt dần dần phát triển thành những khu căn cứ lớn nối liền với nhau, và phát triển lên như làn sóng.

Quá trình xây dựng khu căn cứ cách mạng, cũng là quá trình diễn tập vĩ đại chuẩn bị cho thắng lợi trong toàn quốc. Trong khu căn cứ, chúng ta xây dựng Đảng, thành lập chính quyền, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng tổ chức quần chúng, tiến hành sản xuất công nông nghiệp, tiến hành giáo dục văn hóa, làm mọi việc cần thiết cho sự sinh tồn độc lập của một vùng. Khu căn cứ của chúng ta, trên thực tế là một quốc gia trong phạm vi nhỏ. Theo sự phát triển từng bước của công cuộc xây dựng ở khu căn cứ, Đảng ta đã rèn luyện được một quân đội nhân dân lớn mạnh, đào tạo được những cán bộ công tác về các mặt, tích lũy được những kinh nghiệm công tác về các mặt, tích trữ lực lượng vật chất và tinh thần, điều đó đã chuẩn bị điều kiện có lợi cho thắng lợi của toàn quốc.

Khu căn cứ cách mạng xây dựng nên trong cuộc chiến tranh chống Nhật, đã trở thành xuất phát điểm của nhân dân Trung-quốc để tiến hành cuộc chiến tranh giải phóng nhân dân đánh bại bọn phản động Quốc dân đảng. Trong thời kỳ chiến tranh giải phóng, chúng ta vẫn đi theo con đường lấy nông thôn bao vây thành thị, cuối cùng cướp lấy thành thị, giành thắng lợi trong toàn quốc.

XÂY DỰNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN KIỂU MỚI

“Không có một quân đội của nhân dân, thì nhân dân sẽ không có gì hết”(1). Đó là kết luận mà đồng chí Mao Trạch-Đông đã rút ra theo những kinh nghiệm đổi bằng xương máu của nhân dân Trung-quốc trong cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài. Đó là chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác—Lê-nin.

Đặc điểm của cách mạng Trung-quốc là cách mạng vũ trang chống phản cách mạng vũ trang, hình thức đấu tranh chủ yếu là chiến tranh, hình thức tổ chức chủ yếu là quân đội dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng cộng sản Trung-quốc. Tất cả các tổ chức và cuộc đấu tranh khác do Đảng ta lãnh đạo đều trực tiếp hoặc gián tiếp phối hợp với chiến tranh.

Trong thời kỳ chiến tranh cách mạng trong nước lần thứ nhất, rất nhiều đồng chí ưu tú của Đảng cộng sản Trung-quốc đã tích cực tham gia cuộc đấu tranh vũ trang cách mạng. Nhưng hồi đó, Đảng ta còn ở vào thời kỳ ấu trĩ, chưa nhận thức rõ đặc điểm đó của cách mạng Trung-quốc. Qua cuộc chiến tranh cách mạng trong nước lần thứ nhất, sau khi Quốc dân đảng phản bội cách mạng, giết hại rất nhiều người cộng sản, phá tan tất cả các tổ chức quần chúng cách mạng, Đảng ta mới tương đối nhận rõ tầm hết sức quan trọng của việc tổ chức lực lượng vũ trang cách mạng và việc nghiên cứu chiến lược chiến thuật của chiến tranh cách mạng, đồng thời đã sáng lập Hồng quân công nông, đó là

(1) Mao Trạch-Đông: *Bản vẽ chính phủ liên hiệp*. Tuyển tập, tập III, tr. 1074.

một quân đội nhân dân đầu tiên dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Trung-quốc.

Trong thời kỳ chiến tranh cách mạng trong nước lần thứ hai, Hồng quân công nông do đồng chí Mao Trạch-Đông sáng lập đã từng phát triển rất lớn, lên tới 30 vạn người. Nhưng, sau đó vì sự lãnh đạo theo chủ nghĩa cơ hội “tả” khuynh, thực hành đường lối chính trị và quân sự sai lầm, nên làm cho Hồng quân bị tổn thất mất chín phần mười.

Khi bắt đầu cuộc chiến tranh chống Nhật, quân đội nhân dân do Đảng cộng sản Trung-quốc lãnh đạo chỉ có hơn bốn vạn người. Bọn phản động Quốc dân đảng tìm trăm phương nghìn kế hòng hạn chế, làm suy yếu và tiêu diệt đội quân đó. Trước tình hình ấy, đồng chí Mao Trạch-Đông vạch rõ, để kiến trì kháng chiến, đánh bại bọn xâm lược Nhật, cần phải ra sức mở rộng và củng cố Bát lộ quân, Tân tứ quân và tất cả các đội du kích do Đảng ta lãnh đạo. Toàn Đảng đều phải chú trọng chiến tranh, học tập quân sự. Mỗi đảng viên đều phải luôn luôn chuẩn bị cầm súng ra tiền tuyến.

Đồng chí Mao Trạch-Đông còn vạch ra một cách gặt gao rằng, đảng viên cộng sản không tranh đoạt binh quyền của cá nhân, nhưng phải tranh đoạt binh quyền của Đảng và của nhân dân.

Dưới sự chỉ đạo của phương châm đúng đắn tăng cường mạnh mẽ lực lượng vũ trang cách mạng của Đảng, Bát lộ quân, Tân tứ quân và các đội du kích chống Nhật khác do Đảng ta lãnh đạo, ngay từ lúc bắt đầu chiến tranh, đã mau chóng xông ra tiền tuyến chống Nhật. Chúng ta đã gieo hạt giống vũ trang nhân dân tới các vùng sau lưng địch rộng lớn, đâu đâu cũng nhen lên ngọn lửa chiến tranh du kích. Quân đội nhân dân của chúng ta không

ngừng phát triển lớn mạnh trong chiến đấu, đến khi chiến tranh chống Nhật kết thúc, nó đã trở thành một đại quân với một triệu người, ngoài ra còn có hơn hai triệu dân quân. Chính vì vậy, trong cuộc chiến tranh chống Nhật, chúng ta đã chống lại với 64% quân Nhật xâm lược Trung-hoa và 95% quân nguy, trở thành quân chủ lực của cuộc chiến tranh chống Nhật của Trung-quốc. Song song với việc chống quân xâm lược Nhật, chúng ta còn đánh lui ba lần cao trào chống cộng do bọn phản động Quốc dân đảng phát động vào năm 1939, 1941 và 1943, đập tan nhiều lần "va chạm" do chúng gây ra.

Tại sao Bát lộ quân và Tân tứ quân có thể từ nhỏ đến lớn, từ yếu trở nên mạnh và giành được thắng lợi vĩ đại trong cuộc chiến tranh chống Nhật?

Nguyên nhân căn bản nhất là vì Bát lộ quân và Tân tứ quân đã được lập nên theo tư tưởng xây dựng quân đội của đồng chí Mao Trạch-Đông. Đó là một quân đội nhân dân kiểu mới hết lòng hết dạ phục vụ nhân dân.

Dựa vào tư tưởng của đồng chí Mao Trạch-Đông về việc xây dựng quân đội nhân dân, quân đội của chúng ta là quân đội dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng cộng sản Trung-quốc. Nó hết sức trung thành chấp hành đường lối và chính sách mác-xít lê-nin-nít của Đảng. Nó có kỷ luật tự giác cao độ, có khí phách anh hùng áp đảo mọi kẻ địch, không sợ bất cứ khó khăn nào. Trong nội bộ quân đội, giữa cán bộ với chiến sĩ, cấp trên với cấp dưới, giữa các ngành công tác, giữa các đơn vị anh em, hoàn toàn đoàn kết nhất trí. Ở ngoài quân đội, giữa quân đội với nhân dân, giữa quân đội với chính quyền địa phương, cũng hoàn toàn đoàn kết nhất trí.

Trong cuộc chiến tranh chống Nhật, quân đội của chúng ta đã kiên quyết chấp hành ba nhiệm vụ lớn mà đồng chí Mao Trạch-Đông đã quy định là đánh địch, làm công tác quần chúng và sản xuất, vừa là đội chiến đấu, lại là đội công tác, đồng thời cũng là đội sản xuất. Đến đâu họ cũng tuyên truyền cho quần chúng, tổ chức quần chúng, vũ trang quần chúng, giúp quần chúng xây dựng chính quyền cách mạng. Họ nghiêm khắc tuân theo ba kỷ luật lớn và tám điều chú ý*, mở phong trào ủng hộ chính quyền yêu mến nhân dân, đến đâu cũng làm việc tốt cho quần chúng. Quân đội ta còn lợi dụng mọi khả năng, tự mình sản xuất, để khắc phục những khó khăn về kinh tế, cải thiện đời sống của quân đội, giảm bớt sự gánh vác của nhân dân. Bằng những hành động gương mẫu của mình như vậy, quân đội ta đã được quần chúng nhân dân chân thành ủng hộ, được đồng bào quần chúng nhân dân thân thiết gọi là "bộ đội con em của chúng ta".

Quân đội của chúng ta chẳng những có quân chủ lực, mà còn có quân địa phương của mình, đồng thời ra sức xây dựng và phát triển tổ chức dân quân, thực hành thể chế của lực lượng vũ trang kết hợp ba mặt: quân chủ lực, quân địa phương và dân quân.

Quân đội của chúng ta còn có chính sách đúng đắn tranh thủ sĩ quan và binh lính địch, khoan hồng tù binh. Trong cuộc chiến tranh chống Nhật, chẳng những chúng ta đã tranh thủ được rất nhiều nguy quân khởi nghĩa đầu hàng, mà còn cải tạo được nhiều

*Ba kỷ luật lớn là: 1. Mọi hành động đều phải nghe theo chỉ huy. 2. Không lấy một cái kim sợi chỉ của quần chúng. 3. Tất cả chiến lợi phẩm đều là của công.

Tám điều chú ý là: 1. Nói năng hòa nhã. 2. Mua bán công bằng. 3. Mượn đồ đạc phải trả. 4. Làm hỏng phải đền. 5. Không đánh mắng người. 6. Không làm hại mùa màng. 7. Không trêu ghẹo phụ nữ. 8. Không ngược đãi tù binh.

tù binh Nhật bị tư tưởng phát xít nhồi sọ rất nặng. Sau khi nâng cao giác ngộ, họ đã lập ra những tổ chức như Liên minh giải phóng người Nhật, Đồng minh chống chiến tranh của người Nhật ở Trung-hoa và Liên minh thức tỉnh, phối hợp với chúng ta tiến hành công tác làm tan rã quân Nhật, cùng với chúng ta chống chủ nghĩa quân phiệt Nhật-bản. Trong công tác đó, đồng chí Nô-da-ca, người lãnh đạo Đảng cộng sản Nhật lúc đó ở Diên-an, đã giúp đỡ chúng ta rất nhiều.

Tinh thần cơ bản của tư tưởng xây dựng quân đội của đồng chí Mao Trạch-Đông, tức là xây dựng quân đội nhân dân phải nổi bật về chính trị, phải trước hết và chú trọng việc xây dựng quân đội từ mặt chính trị. Chính trị là thông soái, là linh hồn. Công tác chính trị là mạch máu của quân ta. Dĩ nhiên quân đội nhân dân cũng phải chú trọng không ngừng cải tiến trang bị vũ khí và nâng cao kỹ thuật quân sự, nhưng quân đội nhân dân đánh trận không phải đơn thuần dựa vào vũ khí và kỹ thuật, mà điều quan trọng hơn là dựa vào chính trị, dựa vào giác ngộ cách mạng vô sản và tinh thần dũng cảm của cán bộ và chiến sĩ, dựa vào sự ủng hộ và giúp đỡ của quần chúng nhân dân.

Nhờ đã quán triệt chấp hành đường lối xây dựng quân đội của đồng chí Mao Trạch-Đông, mà quân đội đó có thể luôn luôn nâng cao giác ngộ chính trị của giai cấp vô sản, không khí học tập tư tưởng Mao Trạch-Đông rất sôi nổi, tinh thần của các chiến sĩ rất cao, đoàn kết chặt chẽ, căm thù địch sâu sắc, do đó đã nảy ra lực lượng tinh thần to lớn. Khi đánh trận không sợ khó, không sợ chết, can xung phong thì xung phong được, can giữ thì giữ được. Một người chọi mấy người, mấy chục người, mấy trăm người, bất cứ kỳ công nào ở đời này cũng có thể sáng tạo được.

Tất cả những điều đó, làm cho quân đội nhân dân do Đảng cộng sản Trung-quốc lãnh đạo, hoàn toàn khác với quân đội của giai cấp tư sản và mọi quân đội cũ phục vụ cho giai cấp bóc lột, bị một số ít người điều khiển và lợi dụng. Những kinh nghiệm thực tiễn của cuộc chiến tranh nhân dân Trung-quốc đã chứng tỏ rằng, quân đội nhân dân xây dựng nên theo tư tưởng xây dựng quân đội của đồng chí Mao Trạch-Đông là vô cùng vững mạnh và đánh đâu được đấy.

THỰC HÀNH CHIẾN LƯỢC CHIẾN THUẬT CỦA CHIẾN TRANH NHÂN DÂN

Ăng-ghe-n từng nói: "Sự giải phóng của giai cấp vô sản cũng sẽ có biểu hiện riêng của nó về mặt quân sự, và sẽ sáng tạo ra những phương pháp tác chiến đặc biệt và mới mẻ của mình."⁽¹⁾ Cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân Trung-quốc do Đảng cộng sản Trung-quốc lãnh đạo, đã thực hiện lời tiên đoán vĩ đại đó của Ăng-ghe-n. Trong cuộc đấu tranh vũ trang lâu dài, chúng ta đã sáng tạo ra chiến lược chiến thuật của chiến tranh nhân dân có thể lợi dụng ưu điểm của ta đánh vào khuyết điểm của địch.

Trong thời kỳ chiến tranh chống Nhật, căn cứ vào sự phân tích về tình hình các mặt của địch và ta, đồng chí Mao Trạch-Đông đã xác định phương châm chiến lược của Bất lộ quân và Tân tứ quân do Đảng ta lãnh đạo là: "Về cơ bản là du kích chiến, nhưng không bỏ qua vận động chiến trong điều kiện có lợi".⁽²⁾

(1) Ăng-ghe-n: *Khả năng và triển vọng của cuộc chiến tranh chống Pháp của Liên minh thôn thánh năm 1852*. Tác, Ăng-ghe-n toàn tập, bản Trung văn, quyển 7, tr. 562.

(2) Mao Trạch-Đông: *Bản về chiến tranh lâu dài*. Tuyển tập, tập II, tr. 431.

Đồng chí Mao Trạch-Đông đã nâng chiến tranh du kích lên hàng chiến lược, đó là vì: trong điều kiện lực lượng giữa địch và ta chênh lệch, lực lượng vũ trang cách mạng muốn chiến thắng kẻ địch lớn mạnh, thì không nên liêu lĩnh với địch, nếu không tất sẽ làm cho mình bị tổn thất nặng nề, làm cho cách mạng gặp phải trắc trở nghiêm trọng. Chỉ có thực hành chiến tranh du kích, mới có thể động viên đầy đủ và phát huy cao độ lực lượng của toàn dân, để đầu tranh với địch, mới có thể tăng cường mạnh mẽ và phát triển lực lượng của mình trong cuộc chiến tranh, tiêu hao và làm suy yếu địch, dần dần thay đổi lực lượng so sánh giữa địch và ta, chuyển du kích chiến sang vận động chiến, cuối cùng hoàn toàn chiến thắng địch.

Bí quyết mười sáu chữ "địch tiền ta lui, địch đóng ta quấy, địch mệt ta đánh, địch lui ta đuổi" mà đồng chí Mao Trạch-Đông đã đề ra ngay từ thời kỳ đầu của cuộc chiến tranh cách mạng trong nước lần thứ hai, là chiến thuật cơ bản của du kích chiến. Trong cuộc chiến tranh chống Nhật, chiến thuật du kích lại được phát triển thêm một bước. Quân dân ở khu căn cứ sau lưng địch, không phân biệt già trẻ trai gái, người người chiến đấu, thôn thôn chiến đấu, sáng tạo nên nhiều cách đánh kỳ diệu như đánh chim sẻ,⁽¹⁾ đánh địa lôi, đánh đường hầm, đánh bôn tập, đánh du kích trên mặt nước, v.v...

⁽¹⁾Đánh chim sẻ, là một cách đánh có tính chất quần chúng do đội du kích và dân quân chống Nhật ở vùng sau lưng địch sáng tạo dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Trung-quốc. Gọi là đánh chim sẻ, một là hình dung nó có tính chất rộng rãi, giống như những con chim sẻ bay nhảy ở khắp nơi đâu đâu cũng có; hai là hình dung nó rất linh hoạt, dùng lực lượng nhỏ, lúc ẩn lúc hiện, để giết chết, làm bị thương, tiêu hao và làm cho địch mệt mỏi.

Đền thời kỳ cuối của cuộc chiến tranh chống Nhật và thời kỳ chiến tranh cách mạng trong nước lần thứ ba, theo sự thay đổi về lực lượng so sánh giữa địch và ta, phương châm chiến lược của chúng ta chuyển từ chỗ du kích chiến là chính sang vận động chiến là chính. Đền thời kỳ giữa nhất là thời kỳ cuối của cuộc chiến tranh cách mạng trong nước lần thứ ba, sự tác chiến của chúng ta đã phát triển tới vận động chiến với quy mô lớn, đồng thời bao gồm cả công kiên chiến đối với những thành phố lớn.

Tiêu diệt chiến là tư tưởng chỉ đạo cơ bản về mặt tác chiến của chúng ta. Bất luận là lấy vận động chiến là chính, hay lấy du kích chiến là chính, đều phải thấm nhuần tư tưởng chỉ đạo đó. Trong chiến tranh du kích dĩ nhiên phải chấp hành nhiều nhiệm vụ như phá hoại và quấy rối v.v..., nhưng vẫn cần phải tích cực đề xướng và cố gắng thực hành tác chiến có tính tiêu diệt trong mọi điều kiện có lợi. Trong vận động chiến, đòi hỏi mỗi trận đấu phải tập trung binh lực tru thê, tiêu diệt từng bộ phận địch. Đồng chí Mao Trạch-Đông đã nói: "Tác chiến với một kẻ địch hùng hậu thì lời đánh tan địch không phải là điều căn bản quyết định sự thắng bại. Đánh tiêu diệt thì đối với bất cứ kẻ địch nào cũng lập tức có ảnh hưởng lớn lao. Đối với con người, làm bị thương mười ngón tay không bằng làm cụt một ngón tay. Đối với địch, đánh tan mười sư đoàn của nó không bằng tiêu diệt một sư đoàn của nó."⁽¹⁾ Chỉ có đánh tiêu diệt, mới có thể giáng cho địch một cách có hiệu quả nhất, làm cho địch bị tiêu diệt một lữ đoàn thì mất một lữ đoàn, bị tiêu diệt một trung đoàn thì mất một trung đoàn, khiến địch mất tinh thần, tan rã trong nội bộ. Thực hành đánh tiêu diệt,

⁽¹⁾Mao Trạch-Đông: *Vấn đề chiến lược trong chiến tranh cách mạng Trung-quốc*, Tuyến tập, tập I, tr. 231.

mỗi trận đánh quân ta đều bắt được tù binh, tinh thần của các chiến sĩ càng đánh càng cao, bộ đội càng đánh càng lớn, vũ khí càng đánh càng tốt, sức chiến đấu càng đánh càng mạnh.

Trong mười nguyên tắc quân sự lớn nổi tiếng của đồng chí Mao Trạch-Đông đã vạch rõ: "Trong mỗi trận đánh, tập trung binh lực có ưu thế tuyệt đối (gấp ba, gấp bốn, gấp năm, thậm chí có khi gấp sáu hoặc gấp bảy lần binh lực của địch), bao vây quân địch ở bốn phía, cô tiêu diệt toàn bộ, không cho lọt lưới. Trong tình hình đặc biệt, thì dùng cách đánh có tính chất tiêu diệt, tức là tập trung toàn lực đánh vào chính diện và một cánh hoặc hai cánh của quân địch, cô tiêu diệt một bộ phận, đánh tan một bộ phận khác để quân ta có thể chuyển nhanh binh lực đi tiêu diệt bộ phận khác của quân địch. Cô tránh đánh tiêu hao, được không bù mất, hoặc được mất ngang nhau. Như vậy, về toàn thể thì chúng ta yếu (về số lượng mà nói), nhưng ở mỗi cục bộ, trong mỗi chiến dịch cụ thể thì chúng ta lại có ưu thế tuyệt đối, bảo đảm cho thắng lợi của chiến dịch. Với thời gian, chúng ta sẽ chuyển thành ưu thế trên toàn bộ, đi đến tiêu diệt tất cả quân địch".⁽¹⁾ Đồng thời, đồng chí còn vạch rõ, trước hết đánh bọn địch phân tán và cô lập, sau đó đánh bọn địch tập trung và lớn mạnh, cô tiêu diệt địch trong vận động. Không đánh những trận không có chuẩn bị, không nắm chắc. Trong chiến đấu cần phải phát huy sở trường và tác phong chiến đấu tốt đẹp của quân ta. Đó đều là những nguyên tắc chính để đánh tiêu diệt.

Muốn để tiêu diệt địch, cần phải thực hành phương châm đủ địch vào sâu, chủ động và có kế hoạch bỏ một số thành thị và đất

⁽¹⁾ Mao Trạch-Đông: *Tình hình trước mắt và nhiệm vụ của chúng ta. Tuyển tập*, tập IV, tr. 1247.

đai, để địch tiến vào rồi đánh. Chỉ có cho địch tiến vào, nhân dân mới có thể tham gia tác chiến bằng các hành động, mới có thể phát huy uy lực của chiến tranh nhân dân với hạn độ lớn. Chỉ có cho địch tiến vào, mới có thể buộc địch phân tán binh lực, buộc địch gánh vác nặng nề, buộc địch phạm sai lầm, cũng tức là để cho địch tha hồ hí hửng, mười ngón tay của địch đều xòe ra, hai chân của địch đều lún trong vũng bùn. Như vậy chúng ta có thể tập trung binh lực ưu thế, tiêu diệt từng bộ phận địch, xoi địch hết miếng này đến miếng khác. Chỉ có tiêu diệt sinh lực địch, cuối cùng mới có thể bảo vệ hoặc giành lấy thành thị và đất đai. Chúng ta kiên quyết phản đối biện pháp sợ mất đất, sợ đập tan nổi nôi, mà phân chia binh lực, đâu đâu cũng phòng ngự, vừa không thể tiêu diệt được địch, vừa không thể giữ được thành thị và đất đai.

Đồng chí Mao Trạch-Đông đã khái quát cao độ chiến lược chiến thuật của cuộc chiến tranh nhân dân bằng bốn câu, tức là: anh đánh của anh, tôi đánh của tôi; đánh thắng thì đánh, đánh không thắng thì đi.

Như vậy nghĩa là, anh dựa vào vũ khí hiện đại, tôi dựa vào quần chúng nhân dân có giác ngộ cách mạng cao độ; anh phát huy ưu thế của anh, tôi phát huy ưu thế của tôi; anh có cách đánh của anh; tôi có cách đánh của tôi; khi anh đánh tôi thì đánh không trúng, không tìm thấy. Khi tôi đánh anh thì đánh đến nơi, đánh trúng và tiêu diệt anh. Khi có thể tiêu diệt anh thì tiêu diệt anh, nếu không thể tiêu diệt anh thì cũng không để anh tiêu diệt tôi, khi đánh được thắng mà không đánh là chủ nghĩa cơ hội, khi đánh không thắng được mà cứ đánh liều là chủ nghĩa phiêu lưu. Mọi phương châm chiến lược chiến dịch của chúng ta đều xây dựng trên điểm cơ bản là đánh. Chúng ta thừa nhận cần phải đi là dưới

điều kiện trước hết thừa nhận cần phải đánh. Mọi cái đi đều là để đánh, để tiêu diệt địch triệt để lần cuối cùng. Chỉ có dựa vào đông đảo quần chúng nhân dân, thì chiến lược chiến thuật đó mới có thể thực hành được. Mà thực hành chiến lược chiến thuật như vậy, thì có thể phát huy được đầy đủ tính ưu việt của chiến tranh nhân dân. Dù cho vẻ trang bị chiến thuật kẻ địch có ưu thế gì đi nữa, dù cho kẻ địch có dùng những biện pháp gì để đối phó với chúng ta, thì chúng cũng chỉ có thể ở vào địa vị bị động bị đánh, quyền chủ động luôn luôn ở trong tay chúng ta.

Vì đã thực hành chiến lược chiến thuật của chiến tranh nhân dân, nên chúng ta đã từ nhỏ đến lớn, từ yếu trở nên mạnh, chiến thắng được kẻ địch lớn mạnh trong và ngoài nước. Trong tám năm chiến tranh chống Nhật, quân đội nhân dân do Đảng cộng sản Trung-quốc lãnh đạo, đã đánh nhau với địch hơn 12 vạn 5 nghìn trận, tiêu diệt hơn 1 triệu 70 vạn quân địch và quân nguy. Trong ba năm chiến tranh giải phóng, chúng ta đã tiêu diệt 8 triệu quân đội phản động của Quốc dân đảng, giành được thắng lợi của cuộc cách mạng nhân dân vĩ đại.

KIẾN TRÌ PHƯƠNG CHÂM TỰ LỰC CÁCH SĨ

Chiến tranh chống Nhật của nhân dân Trung-quốc, là một bộ phận quan trọng của chiến tranh chống phát xít trên thế giới. Thắng lợi của toàn bộ cuộc chiến tranh chống phát xít, là kết quả của sự chiến đấu chung của nhân dân các nước trên thế giới. Về mặt đánh bại đế quốc Nhật, sự tham chiến của quân đội Liên-xô dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Liên-xô do Sta-lin đứng đầu trong

giai đoạn cuối cùng của cuộc chiến tranh chống Nhật đã gây tác dụng quan trọng. Nhân dân các nước Triều-tiên, Việt-nam, Mông-cô, Lào, Cam-pu-chia, In-đô-nê-xi-a, Miên-diến, Ân-đô, Pa-ki-xtan, Mã-lai, Phi-luật-tân, Thái và nhân dân các nước khác ở châu Á đều có công hiến lớn lao. Nhân dân châu Mỹ, châu Đại-dương, châu Âu và châu Phi cũng có công hiến của mình.

Trước tình hình hết sức khó khăn, Đảng cộng sản và nhân dân cách mạng Nhật-bản cũng kiên trì đấu tranh anh dũng ngoan cường, góp phần mình trong việc đánh bại bọn phát xít Nhật.

Sự ủng hộ và khuyến khích lẫn nhau của nhân dân các nước, đã giành được thắng lợi chung. Song sự giải phóng của mỗi nước, trước hết vẫn là dựa vào sự cố gắng của nhân dân nước đó.

Thắng lợi của cuộc chiến tranh chống Nhật của nhân dân Trung-quốc, và thắng lợi của cuộc chiến tranh giải phóng nhân dân sau đó, đã được sự ủng hộ của nhân dân các nước, song chủ yếu vẫn là dựa vào sự cố gắng của nhân dân Trung-quốc. Có những người công nhiên cho rằng thắng lợi của cuộc chiến tranh chống Nhật của Trung-quốc là hoàn toàn nhờ sự viện trợ của nước ngoài. Luận điểm hoang đường đó giống hệt với giọng lưỡi của bọn quân phiệt Nhật.

Quần chúng nhân dân tự giải phóng mình, đó là một nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác—Lê-nin. Cách mạng và chiến tranh nhân dân của một nước, là việc riêng của quần chúng nhân dân nước đó, cần phải và cũng chỉ có thể chủ yếu dựa vào lực lượng của quần chúng nhân dân nước đó.

Trong cuộc chiến tranh chống Nhật, Đảng ta chủ trương Trung-quốc cần phải tự lực cánh sinh là chính, đồng thời tận khả năng tranh thủ ngoại viện. Chúng ta kiên quyết phản đối phương

châm tăt cả đều dựa vào ngoại viện của tập đoàn thống trị Quốc dân đảng. Theo bọn Quốc dân đảng Tưởng Giới-Thạch, thì Trung-quốc cái gì cũng kém, công nghiệp kém, nông nghiệp kém, trang bị vũ khí cũng kém, muốn đánh bại Nhật, thì phải dựa vào nước ngoài, nhất là phải dựa vào đế quốc Mỹ, Anh. Đó là tư tưởng nô lệ trăm phần trăm. Phương châm của chúng ta khác hẳn với Quốc dân đảng. Đảng ta cho rằng, mâu thuẫn giữa đế quốc Mỹ, Anh với đế quốc Nhật có thể lợi dụng được, nhưng quyết không thể dựa vào chúng. Trên thực tế, đế quốc Mỹ, Anh đã từng nhiều lần tiến hành âm mưu “Muy-ních Viễn-đông”, hòng hy sinh Trung-quốc, thỏa hiệp với đế quốc Nhật, đồng thời cung cấp vật tư chiến tranh cho bọn xâm lược Nhật trong một thời gian khá dài. Trong thời kỳ kháng chiến, đế quốc Mỹ viện trợ Trung-quốc cũng có dụng tâm nham hiểm, mục đích là muốn biến Trung-quốc thành thuộc địa của chúng.

Đồng chí Mao Trạch-Đông nói, “Cuộc kháng chiến của Trung-quốc chủ yếu là dựa vào tự lực cánh sinh”.⁽¹⁾ “Chúng ta mong có ngoại viện, nhưng chúng ta không thể ỷ lại vào nó, chúng ta phải dựa vào sự cố gắng của mình, và sức sáng tạo của toàn thể quần dân.”⁽²⁾

Đối với quân đội nhân dân và khu giải phóng dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, tự lực cánh sinh là hết sức quan trọng.

Trong thời kỳ đầu của cuộc chiến tranh chống Nhật, chính phủ Quốc dân đảng còn phát cho Bát lộ quân và Tân tứ quân một

(1) Mao Trạch-Đông: Nói chuyện với ba phóng viên của Trung ương xã, báo Tào-dăng và báo Tân-dân. Tuyển tập, tập II, tr. 578.

(2) Mao Trạch-Đông: Phải học làm công tác kinh tế. Tuyển tập, tập III, tr. 1015.

ít tiền lương, sau đó một xu chúng cũng không phát. Những cuộc tàn công diễn cuồng và càn quét dã man của đế quốc Nhật, sự bao vây bằng quân sự và phong tỏa kinh tế của Quốc dân đảng và những thiên tai xảy ra, làm cho khu giải phóng gặp khó khăn nghiêm trọng. Nhất là năm 1941 và năm 1942, chúng ta hầu như không có cơm ăn áo mặc.

Phải làm thế nào? Đồng chí Mao Trạch-Đông nói, loài người từ xưa tới nay sống ra sao? Chẳng phải là tự mình làm lấy để sống hay sao? Tại sao chúng ta là những con cháu của loài người mà cũng không hiểu điều đó? Tại sao chúng ta không thể tự làm lấy?

Căn cứ vào phương châm của Trung ương Đảng và đồng chí Mao Trạch-Đông để ra “tự mình làm lấy, thực hiện no cơm ấm áo”, “phát triển kinh tế, bảo đảm cung cấp”, quân dân khu giải phóng đã mở rộng phong trào sản xuất với quy mô lớn lấy nông nghiệp làm chính.

Khó khăn, không phải là con quái vật không thể chinh phục được, mọi người đều ra tay chinh phục nó, thì nó phải cúi đầu. Bọn phản động Quốc dân đảng tưởng rằng không phát tiền lương cho chúng ta, thực hành phong tỏa kinh tế, thì có thể bóp chết chúng ta, song kỳ thực là đã giúp cho chúng ta, thúc đẩy chúng ta tự lực cánh sinh, khắc phục khó khăn. Một mặt chúng ta mở rộng phong trào sản xuất rầm rộ, đồng thời tiến hành giản chính tinh binh, tiết kiệm sức người sức vật, như vậy chẳng những khắc phục được những khó khăn nghiêm trọng về vật chất, thắng lợi vượt qua bước gian nan, hơn nữa đã giảm bớt được sự gánh vác của nhân dân, cải thiện đời sống của họ, đặt cơ sở vật chất cho thắng lợi của cuộc chiến tranh chống Nhật.

Về mặt giải quyết trang bị vũ khí, chúng ta cũng tự chế tạo một số vũ khí, song chủ yếu là dựa vào những vũ khí tước được của địch để trang bị cho mình. Tướng Giôri-Thạch, đế quốc Nhật và đế quốc Mỹ, đều đã từng làm "đại đội trưởng vận tải" cho chúng ta. Binh công xưởng của đế quốc, không ngừng cung cấp vũ khí cho nhân dân và các dân tộc bị áp bức.

Dù trong hơn 8 năm chiến tranh chống Nhật, hay trong hơn 3 năm chiến tranh giải phóng nhân dân, quân đội nhân dân do Đảng ta lãnh đạo, đều độc lập tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân quy mô lớn và giành được thắng lợi vì đại trong tình hình không có viện trợ vật chất bên ngoài.

Đồng chí Mao Trạch-Đông vạch rõ, phương châm căn bản của chúng ta phải đặt trên nền tảng lực lượng của mình. Chỉ có dựa vào tự lực cánh sinh, mới có thể đứng vững trong bất cứ tình hình nào.

Trong cuộc đấu tranh chống đế quốc và tay sai, nhân dân các nước luôn luôn ủng hộ lẫn nhau. Những nước đã giành được thắng lợi, có nghĩa vụ ủng hộ và viện trợ nhân dân chưa giành được thắng lợi. Nhưng, bất luận như thế nào, ngoại viện chỉ có thể gây tác dụng phụ trợ.

Muốn cách mạng, muốn tiến hành chiến tranh nhân dân, và muốn giành được thắng lợi, thì cần phải kiên trì phương châm tự lực cánh sinh, dựa vào lực lượng của quần chúng nhân dân nước mình, chuẩn bị độc lập tiến hành đấu tranh trong tình hình mọi sự viện trợ vật chất ở bên ngoài đều bị cắt đứt. Nếu mình không cố gắng, không độc lập tự chủ suy nghĩ và giải quyết vấn đề cách mạng trong nước mình, không dựa vào lực lượng của quần chúng nhân dân nước mình, mà một mực ỷ lại vào sự viện

trợ của nước ngoài, dù là sự viện trợ của nước xã hội chủ nghĩa kiên trì cách mạng, cũng không thể giành được thắng lợi, và nếu có giành được thắng lợi cũng không thể củng cố được.

Ý NGHĨA QUỐC TẾ VỀ LÝ LUẬN CHIẾN TRANH NHÂN DÂN CỦA ĐỒNG CHÍ MAO TRẠCH-ĐÔNG

Cách mạng Trung-quốc là sự tiếp tục của cách mạng tháng Mười vĩ đại. Con đường của cách mạng tháng Mười, là con đường chung của cách mạng nhân dân thế giới. Cách mạng Trung-quốc có những chỗ giống với cách mạng tháng Mười trên những điểm cơ bản như sau: Thứ nhất, đều dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân do chính đảng mác-xít lê-nin-nít làm nòng cốt. Thứ hai, đều lấy liên minh công nông làm nền tảng. Thứ ba, đều giành chính quyền bằng con đường cách mạng bạo lực và xây dựng chuyên chính vô sản. Thứ tư, đều xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa sau khi cách mạng thắng lợi. Thứ năm, đều là một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới.

Cõ nhiên, cách mạng Trung-quốc có đặc điểm riêng của nó. Cách mạng tháng Mười nổ ra ở nước Nga đế quốc, cách mạng Trung-quốc nổ ra ở một nước nửa thuộc địa nửa phong kiến. Cách mạng tháng Mười là cách mạng xã hội chủ nghĩa vô sản, cách mạng Trung-quốc sau khi giành được thắng lợi triệt để của cách mạng dân chủ mới, mới chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa. Cách mạng tháng Mười trải qua khởi nghĩa vũ trang ở thành thị, sau đó mới đưa cách mạng về nông thôn; cách mạng

Trung-quốc thì lấy nông thôn bao vây thành thị, cuối cùng chiếm lấy thành thị và giành được thắng lợi trong toàn quốc.

Công lao vĩ đại của đồng chí Mao Trạch-Đông là ở chỗ đồng chí kết hợp chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác—Lê-nin với thực tiễn cụ thể của cách mạng Trung-quốc, đồng thời khái quát và tổng kết cao độ những kinh nghiệm của cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài của nhân dân Trung-quốc, làm phong phú và phát triển chủ nghĩa Mác—Lê-nin.

Lý luận về chiến tranh nhân dân của đồng chí Mao Trạch-Đông, trải qua sự kiểm nghiệm bằng thực tiễn lâu dài của cách mạng Trung-quốc, đã được chứng minh là phù hợp với quy luật khách quan của chiến tranh nhân dân và vô địch. Lý luận đó chẳng những thích dụng ở Trung-quốc, mà còn là một công hiến lớn lao đối với cuộc đấu tranh cách mạng của các dân tộc và nhân dân bị áp bức trên thế giới.

Cuộc chiến tranh nhân dân do Đảng cộng sản Trung-quốc lãnh đạo, bao gồm cả cuộc chiến tranh chống Nhật và chiến tranh cách mạng trong nước, kéo dài tới 22 năm, là một cuộc chiến tranh nhân dân với thời gian dài nhất, đấu tranh phức tạp nhất và kinh nghiệm phong phú nhất do giai cấp vô sản lãnh đạo trên thế giới ngày nay.

Quy cho cùng, học thuyết về cách mạng vô sản của chủ nghĩa Mác—Lê-nin, tức là học thuyết giành chính quyền bằng bạo lực cách mạng, học thuyết chống chiến tranh phản nhân dân bằng chiến tranh nhân dân. Mác nói rất đúng rằng: “Bạo lực là bà đỡ của mọi xã hội cũ khi đang thai nghén xã hội mới.”⁽¹⁾

⁽¹⁾Mác: *Tư bản*. Bản Trung văn, quyển 1, tr. 828.

Chính căn cứ vào những kinh nghiệm của cuộc chiến tranh nhân dân Trung-quốc, đồng chí Mao Trạch-Đông đã dùng câu nói rất thông thường và sáng sủa, nêu ra một cách khái quát luận đoán nổi tiếng “súng đề ra chính quyền”.⁽¹⁾

Đồng chí Mao Trạch-Đông vạch rõ rằng: “nhiệm vụ trung tâm và hình thức cao nhất của cách mạng là vũ trang cướp lấy chính quyền, là vấn đề giải quyết bằng chiến tranh. Nguyên tắc cách mạng đó của chủ nghĩa Mác—Lê-nin đối với khắp nơi đều đúng, bất luận ở Trung-quốc hay ở nước ngoài cũng đều đúng.”⁽²⁾

Chiến tranh là con đẻ của chủ nghĩa đế quốc và chế độ bóc lột. Lê-nin từng nói, “bất cứ lúc nào và nơi nào, chiến tranh cũng là do giai cấp của kẻ bóc lột, kẻ thống trị và kẻ áp bức gây nên.”⁽³⁾ Nếu còn chủ nghĩa đế quốc và chế độ bóc lột, thì chủ nghĩa đế quốc và bọn phản động vẫn muốn dựa vào lực lượng vũ trang để duy trì nền thống trị phản động của chúng, gán chiến tranh cho các dân tộc và nhân dân bị áp bức. Đó là quy luật khách quan không thay đổi theo ý chí của con người.

Trên thế giới ngày nay, chủ nghĩa đế quốc do Mỹ cầm đầu và tay sai cũng đang tăng cường bộ máy nhà nước của chúng, nhất là quân đội. Đặc biệt là đế quốc Mỹ đã tiến hành vũ trang xâm lược và vũ trang đàn áp ở khắp nơi.

Đứng trước cuộc chiến tranh xâm lược và vũ trang đàn áp của chủ nghĩa đế quốc và tay sai, các dân tộc và nhân dân bị áp bức

⁽¹⁾Mao Trạch-Đông: *Vấn đề chiến tranh và chiến lược*. Tuyển tập, tập II, tr. 535.

⁽²⁾Mao Trạch-Đông: *Vấn đề chiến tranh và chiến lược*. Tuyển tập, tập II, tr. 529.

⁽³⁾Lê-nin: *Quân đội cách mạng và chính quyền cách mạng*. Toàn tập, bản Trung văn, quyển 8, tr. 531.

làm thế nào? Quý gởi đầu hàng, mãi mãi làm nô lệ, hay là đứng lên chống lại, giành giải phóng?

Đổng chí Mao Trạch-Đông đã trả lời vấn đề này một cách sinh động. Đổng chí nói, trải qua sự điều tra nghiên cứu lâu dài, nhân dân Trung-quốc đã thấy rõ, bọn đế quốc và tay sai “đều cầm dao lăm lăm chực giết người. Nhân dân hiểu ra rồi, cứ theo thế mà làm.”⁽¹⁾ Đối xử với người thế nào, thì người đối xử với mình như thế.

Quy cho cùng, đứng trước sự vũ trang xâm lược và vũ trang đàn áp của chủ nghĩa đế quốc và tay sai, dám hay không dám tiến hành đấu tranh đòi chọi, dám hay không dám tiến hành chiến tranh nhân dân, đó là vấn đề dám hay không dám cách mạng. Vấn đề này là hòn đá thử vàng hiệu nghiệm nhất để xét xem cách mạng thật hay cách mạng giả, mác-xít lê-nin-nít thật hay mác-xít lê-nin-nít giả.

Nhằm vào một số người có tư tưởng nhút nhát sợ chủ nghĩa đế quốc và bọn phản động, đổng chí Mao Trạch-Đông đã đưa ra luận đoán nổi tiếng về “chủ nghĩa đế quốc và tất cả bọn phản động đều là hổ giấy”. Đổng chí nói: “Tất cả những bọn phản động đều là hổ giấy, bọn phản động trông thì hình như đáng sợ lắm, nhưng kỹ thực không có sức mạnh gì đáng sợ cả. Xét theo quan điểm lâu dài thì lực lượng lớn mạnh chân chính không phải là bọn phản động mà là nhân dân.”⁽²⁾

(1) Mao Trạch-Đông: *Thời cuộc sau khi chiến tranh chống Nhật thắng lợi và phương châm của chúng ta*. Tuyển tập, tập IV, tr. 1126—1127.

(2) Mao Trạch-Đông: *Nói chuyện với phóng viên Mỹ A-na Lu-i-dơ Sô-rông*. Tuyển tập, tập IV, tr. 1193.

Lịch sử của cuộc chiến tranh nhân dân Trung-quốc và các nước khác chứng minh một cách hùng hồn rằng: lực lượng cách mạng của nhân dân từ yếu đến mạnh, từ nhỏ đến lớn, là quy luật phổ biến của sự phát triển đấu tranh giai cấp, là quy luật phổ biến của sự phát triển chiến tranh nhân dân. Quá trình phát triển của cuộc chiến tranh nhân dân, dù cho không thể tránh khỏi vấp phải nhiều khó khăn, quanh co và thất bại, song chiến tranh nhân dân nhất định thắng lợi, đó là xu thế chung mà bất cứ lực lượng nào cũng không thể thay đổi được.

Đổng chí Mao Trạch-Đông vạch rõ, cần phải coi thường kẻ địch về chiến lược, coi trọng kẻ địch về chiến thuật.

Coi thường kẻ địch về chiến lược, đó là yêu cầu tối thiểu nhất đòi hỏi một người cách mạng. Nếu không có khí khái anh hùng coi thường kẻ địch và dám giành thắng lợi, thì căn bản không thể nói đến cách mạng, nói đến chiến tranh nhân dân và càng không thể nói đến thắng lợi.

Coi trọng kẻ địch về chiến thuật cũng rất quan trọng đòi hỏi người cách mạng. Nếu không coi trọng kẻ địch về chiến thuật, không nghiên cứu tình hình cụ thể, không có thái độ cẩn thận, không chú trọng nghệ thuật đấu tranh, không có hình thức đấu tranh thích đáng trong thực tiễn cụ thể cách mạng của mỗi nước và trong mỗi vấn đề đấu tranh cụ thể, thì cuộc chiến tranh nhân dân cũng không thể giành được thắng lợi.

Chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử dạy chúng ta rằng: điều trọng yếu nhất, không phải là những cái hiện thời hình như vững chắc nhưng đã bắt đầu suy vong, mà là những cái đang nảy nở và phát triển, dù cho nó hiện thời hình

như còn chưa vững chắc, vì chỉ có những cái đang nảy nở và phát triển, mới là vô địch.

Tại sao lực lượng mới nảy nở bé ngoài hình như nhỏ yếu lại có thể chiến thắng lực lượng hủ bại bé ngoài hình như lớn mạnh? Đó là vì chân lý thuộc về họ, quần chúng nhân dân đứng về phía họ. Còn giai cấp phản động thì xa rời quần chúng nhân dân, đối lập với quần chúng nhân dân.

Thắng lợi của cách mạng Trung-quốc đã chứng minh điều đó. Lịch sử của tất cả các cuộc cách mạng, toàn bộ lịch sử của đấu tranh giai cấp, toàn bộ lịch sử của loài người cũng đều chứng minh điều đó.

Bọn đế quốc hết sức sợ hãi lý luận về "chủ nghĩa đề quốc và tất cả bọn phản động đều là hồ giấy" của đồng chí Mao Trạch-Đông, bọn xét lại vô cùng căm ghét lý luận ấy. Chúng đều phản đối và công kích lý luận ấy. Một số người tầm thường cũng theo đuôi chê diều lý luận ấy. Song, đều không thể hạ thấp chút nào giá trị của lý luận ấy. Bất cứ người nào cũng không thể che lấp được ánh sáng của chân lý.

Lý luận về chiến tranh nhân dân của đồng chí Mao Trạch-Đông, chẳng những đã giải quyết được vấn đề dám tiến hành chiến tranh nhân dân, mà còn giải quyết được vấn đề tiến hành chiến tranh nhân dân như thế nào.

Đồng chí Mao Trạch-Đông là nhà chính trị và nhà quân sự vĩ đại khéo chỉ đạo chiến tranh theo quy luật chiến tranh. Đường lối và chính sách, chiến lược và chiến thuật của chiến tranh nhân dân do đồng chí Mao Trạch-Đông đặt ra đã dẫn nhân dân Trung-quốc ở trong tình hình hết sức phức tạp và khó khăn, vòng qua

* những mồm đá ngấm trên con đường tiền lên, lái con thuyền chiến tranh nhân dân tới bờ thắng lợi.

Cần phải nhấn mạnh rằng, lý luận về việc xây dựng khu căn cứ cách mạng nông thôn, lấy nông thôn bao vây thành thị của đồng chí Mao Trạch-Đông, càng đặc biệt có ý nghĩa hiện thực phổ biến đối với cuộc đấu tranh cách mạng của tất cả các dân tộc và nhân dân bị áp bức trên thế giới ngày nay, nhất là đối với cuộc đấu tranh cách mạng chống chủ nghĩa đế quốc và tay sai của các dân tộc và nhân dân bị áp bức ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh.

Hiện nay, nhiều nước và nhân dân ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh đang chịu sự xâm lược và nô dịch nặng nề của chủ nghĩa đế quốc do Mỹ cầm đầu và tay sai của chúng. Tình hình cơ bản về chính trị và kinh tế của nhiều nước, có nhiều chỗ giống như Trung-quốc cũ. Cũng như Trung-quốc vẫn để nông dân ở các nước đó có tầm hết sức quan trọng. Nông dân là chủ lực của cách mạng dân tộc dân chủ chống chủ nghĩa đế quốc và tay sai. Khi xâm lược những nước đó, chủ nghĩa đế quốc thường trước hết xâm chiếm các thành phố lớn và đường giao thông quan trọng, song, vùng nông thôn rộng lớn vẫn là nơi mà chúng không tài nào hoàn toàn không chế được. Nông thôn, và chỉ có nông thôn mới là địa bàn rộng lớn để cho những người cách mạng tha hồ hoạt động. Nông thôn, và chỉ có nông thôn, mới là căn cứ cách mạng để cho những người cách mạng tiến quân tới thắng lợi cuối cùng. Chính vì thế, lý luận về việc xây dựng khu căn cứ cách mạng nông thôn, lấy nông thôn bao vây thành thị của đồng chí Mao Trạch-Đông, đã có sức hấp dẫn ngày càng lớn trong nhân dân những vùng đó.

Đứng về phạm vi toàn thế giới, nếu nói Bắc Mỹ và Tây Âu là "thành thị của thế giới", thì châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh là "nông thôn của thế giới". Sau chiến tranh thế giới thứ hai, vì nhiều nguyên nhân, phong trào cách mạng vô sản ở các nước tư bản Bắc Mỹ và Tây Âu tạm thời bị ngừng lại, trong khi đó phong trào cách mạng nhân dân ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh lại phát triển sôi nổi. Đứng về một ý nghĩa nào đó mà nói, cách mạng thế giới ngày nay cũng là một hình thế nông thôn bao vây thành thị. Toàn bộ sự nghiệp cách mạng thế giới, cuối cùng sẽ chuyển biến theo cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh, chiếm tuyệt đại đa số dân số thế giới. Bởi vậy các nước xã hội chủ nghĩa cần phải coi việc ủng hộ cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh là trách nhiệm quốc tế của mình.

Cách mạng tháng Mười đã mở ra thời đại mới cho cách mạng của các dân tộc bị áp bức. Thắng lợi của cách mạng tháng Mười đã bắc một cái cầu giữa cách mạng xã hội chủ nghĩa vô sản ở phương Tây với cách mạng dân tộc dân chủ của các nước thuộc địa và nửa thuộc địa ở phương Đông. Cách mạng Trung-quốc đã giải quyết vấn đề làm thế nào gắn liền cuộc cách mạng dân tộc dân chủ với cách mạng xã hội chủ nghĩa ở một nước thuộc địa và nửa thuộc địa.

Đồng chí Mao Trạch-Đông vạch rõ, trong thời đại sau cách mạng tháng Mười, nếu ở một nước thuộc địa và nửa thuộc địa nào nổ ra cách mạng chống chủ nghĩa đế quốc, thì nó không còn là một bộ phận của cách mạng thế giới tư bản của giai cấp tư sản cũ, mà là một bộ phận của cách mạng thế giới mới, tức

* là một bộ phận của cách mạng thế giới xã hội chủ nghĩa vô sản.

Đồng chí Mao Trạch-Đông đã đề ra thuyết cách mạng dân chủ mới hoàn chỉnh. Đồng chí vạch rõ, cách mạng dân chủ mới không phải là cuộc cách mạng gì khác, nó chỉ có thể và cần phải là cách mạng của đại chúng nhân dân do giai cấp vô sản lãnh đạo chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa phong kiến và chủ nghĩa tư bản quan liêu.

Như thế nghĩa là, cuộc cách mạng đó không thể do bất cứ giai cấp và chính đảng nào khác lãnh đạo, nó chỉ có thể và cần phải do giai cấp vô sản và chính đảng cách mạng chân chính vô trang bằng chủ nghĩa Mác—Lê-nin làm người lãnh đạo.

Như thế nghĩa là, tham gia cuộc cách mạng ấy, chẳng những bao gồm công nhân, nông dân, giai cấp tiểu tư sản thành thị, mà còn bao gồm giai cấp tư sản dân tộc và các nhân sĩ dân chủ yêu nước chống đế quốc khác.

Như thế nghĩa là, kẻ địch mà cuộc cách mạng ấy chống lại là chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa phong kiến và chủ nghĩa tư bản quan liêu.

Tiến độ của cuộc cách mạng dân chủ mới là chủ nghĩa xã hội chứ không phải là chủ nghĩa tư bản.

Lý luận về cách mạng dân chủ mới của đồng chí Mao Trạch-Đông, vừa là lý luận cách mạng phát triển theo từng giai đoạn của chủ nghĩa Mác—Lê-nin, vừa là lý luận cách mạng không ngừng của chủ nghĩa Mác—Lê-nin.

Đồng chí Mao Trạch-Đông đã phân chia một cách đúng đắn hai giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa, đồng thời lại gắn chặt hai giai đoạn đó một cách đúng

dân. Cách mạng dân tộc dân chủ là sự chuẩn bị cần thiết cho cách mạng xã hội chủ nghĩa, cách mạng xã hội chủ nghĩa là xu thế phát triển của cách mạng dân tộc dân chủ. Giữa hai giai đoạn cách mạng đó, quyết không có một bức tường thành ngăn cách. Nhưng, chỉ có sau khi hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ, mới có thể nói đến cách mạng xã hội chủ nghĩa. Cách mạng dân tộc dân chủ càng hoàn thành được triệt để, thì càng có thể tạo ra tiền đề cho cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Kinh nghiệm của cách mạng Trung-quốc tỏ rõ: nhiệm vụ của cách mạng dân tộc dân chủ cần phải trải qua cuộc đấu tranh lâu dài, lập đi lập lại mới có thể hoàn thành được. Trong giai đoạn cách mạng đó, chủ nghĩa đế quốc và tay sai là kẻ thù chủ yếu nhất. Trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và tay sai, cần phải đoàn kết thật rộng rãi mọi lực lượng yêu nước chống đế quốc, bao gồm giai cấp tư sản dân tộc và tất cả các nhân sĩ yêu nước. Tất cả những nhân sĩ yêu nước trong giai cấp tư sản và các giai cấp bóc lột khác tham gia cuộc đấu tranh chống đế quốc, đều gây tác dụng tiến bộ trong lịch sử, cho nên họ không được lòng đế quốc, mà được giai cấp vô sản hoan nghênh.

Lấn lộn hai giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ với cách mạng xã hội chủ nghĩa là điều hết sức có hại. Đồng chí Mao Trạch-Đông đã phê phán quan điểm sai lầm gọi là “hoàn thành trong một trận đánh”, và vạch rõ, ảo tưởng đó chỉ có thể làm yếu cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và tay sai cấp bách nhất lúc đó. Trong thời kỳ chiến tranh chống Nhật, bọn phản động Quốc dân đảng và bọn tờ-rốt-sky đẩy tớ của chúng càng cố ý làm lấn lộn hai giai đoạn của cách mạng Trung-quốc, chúng rêu rao cái gọi là “thuyết một lần cách mạng”, muốn thực hành cái

gọi là “xã hội chủ nghĩa” không có Đảng cộng sản. Chúng hòng dùng luận điệu bậy bạ ấy để tiêu diệt Đảng cộng sản, cần bản xóa bỏ mọi cuộc cách mạng, ngăn cản bước tiến của cách mạng dân tộc dân chủ, đồng thời lay đó làm cớ để không chống đế quốc và đấu hàng đế quốc. Luận điệu phản động đó đã bị lịch sử của cách mạng Trung-quốc chôn vùi từ lâu rồi.

Giờ đây, bọn xét lại Khor-rút-sốp tuyên truyền rùm beng cái luận điệu cho rằng không có giai cấp vô sản, không có chính đảng cách mạng chân chính vũ trang bằng tư tưởng tiên tiến của giai cấp vô sản cũng có thể thực hành được chủ nghĩa xã hội. Chúng vứt bỏ những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác—Lê-nin lên tận mây xanh. Mục đích của chúng gieo rắc luận điệu đó, chẳng qua là muốn làm lạc mục tiêu đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc của các dân tộc bị áp bức, phá hoại cách mạng dân tộc dân chủ, phục vụ cho chủ nghĩa đế quốc.

Cách mạng Trung-quốc cung cấp những kinh nghiệm thành công về việc triệt để tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản, cũng như những kinh nghiệm thành công kịp thời chuyển cách mạng dân tộc dân chủ sang cách mạng xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản.

Tư tưởng Mao Trạch-Đông là kim chỉ nam để đưa cách mạng Trung-quốc tới thắng lợi. Tư tưởng Mao Trạch-Đông đã kết hợp chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác—Lê-nin với thực tiễn cụ thể của cách mạng Trung-quốc, phát triển một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác—Lê-nin, tăng thêm vũ khí mới trong kho vũ khí của chủ nghĩa Mác—Lê-nin.

Thời đại của chúng ta là thời đại chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa đế quốc thế giới đi đến diệt vong, chủ nghĩa xã hội và chủ

nghĩa cộng sản đi đến thắng lợi. Lý luận về chiến tranh nhân dân của đồng chí Mao Trạch-Đông chẳng những là con đẻ của cách mạng Trung-quốc, mà còn mang đặc trưng của thời đại. Những kinh nghiệm mới của cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân các nước sau chiến tranh thế giới thứ hai không ngừng chứng minh tư tưởng Mao Trạch-Đông là của cải chung của nhân dân cách mạng thế giới. Đó chính là ý nghĩa quốc tế vi đại của tư tưởng Mao Trạch-Đông.

DỪNG CHIẾN TRANH NHÂN DÂN CHIẾN THẮNG ĐỂ QUỐC MỸ VÀ TAY SAI

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, đế quốc Mỹ đã thay chân phát xít Đức, Nhật, Ý, hòng đặt toàn thế giới dưới sự nô dịch và khống chế của chúng, xây dựng một đế quốc Mỹ lớn. Chúng tích cực nâng đỡ chủ nghĩa quân phiệt Nhật-bản và Tây Đức, để làm trợ thủ chủ yếu giúp chúng gây ra chiến tranh thế giới. Chúng giống như một con sói hung ác hà hiếp và nô dịch nhân dân các nước, vơ vét của cải của nhân dân các nước, xâm phạm chủ quyền và can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác. Chúng là kẻ xâm lược ngông cuồng nhất trên lịch sử loài người từ xưa đến nay, là kẻ thù chung hung ác nhất của nhân dân thế giới. Tất cả các nước và nhân dân muốn cách mạng, muốn độc lập và hòa bình trên toàn thế giới, đều không thể không chia mũi nhọn đấu tranh chủ yếu vào đế quốc Mỹ.

Giống như chính sách tiêu diệt Trung-quốc của đế quốc Nhật trước đây đã làm cho nhân dân Trung-quốc có thể kết thành

mặt trận thống nhất rộng rãi nhất để chống lại đế quốc Nhật, giờ đây, chính sách hòng làm bá chủ thế giới của đế quốc Mỹ, cũng làm cho nhân dân toàn thế giới có thể đoàn kết mọi lực lượng có thể đoàn kết, kết thành mặt trận thống nhất rộng rãi nhất, để tập trung chống đế quốc Mỹ.

Hiện nay chiến trường chính của cuộc vật lộn quyết liệt diễn ra giữa nhân dân toàn thế giới một bên với đế quốc Mỹ và tay sai một bên, là ở vùng rộng lớn châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh. Trong phạm vi thế giới, những vùng đó, vừa là những vùng bị chủ nghĩa đế quốc áp bức nặng nề nhất, vừa là những vùng mà nền thống trị của chủ nghĩa đế quốc suy yếu nhất. Con bão táp cách mạng ngày càng lên cao ở những vùng ấy sau chiến tranh thế giới thứ hai đã trở thành lực lượng quan trọng nhất trực tiếp đánh vào đế quốc Mỹ ngày nay. Mâu thuẫn giữa nhân dân cách mạng của các nước ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh với chủ nghĩa đế quốc do Mỹ cầm đầu, đã trở thành mâu thuẫn chủ yếu của thế giới ngày nay. Sự phát triển của mâu thuẫn chủ yếu đó, đang thúc đẩy cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ và tay sai của nhân dân toàn thế giới.

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, ở các vùng châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh, cuộc chiến tranh nhân dân ngày càng tỏ rõ uy lực của nó. Nhân dân Trung-quốc, Triều-tiên, Việt-nam, Lào, Cu-ba, In-đô-nê-xi-a, An-giê-ri và nhân dân các nước khác, đều tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân chống chủ nghĩa đế quốc và tay sai, đồng thời giành được những thắng lợi vi đại. Những cuộc chiến tranh nhân dân ấy, tuy giai cấp lãnh đạo, mức độ phát động quần chúng và trình độ giành được thắng lợi có khác nhau, nhưng thắng lợi của những cuộc chiến

tranh nhân dân ấy đã làm suy yếu và kiếm chắt rất nhiều lực lượng của chủ nghĩa đế quốc, đánh mạnh vào kế hoạch gây chiến tranh thế giới của đế quốc Mỹ và trở thành nhân tố lớn mạnh bảo vệ hòa bình thế giới.

Ngày nay, điều kiện tiền hành cuộc chiến tranh nhân dân chống đế quốc Mỹ và tay sai của nhân dân cách mạng các nước ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh, càng có nhiều thuận lợi so với trước.

Trải qua cuộc chiến tranh thế giới thứ hai, và những năm cách mạng lên cao sau chiến tranh, trình độ giác ngộ và tổ chức của nhân dân các nước đã được nâng cao rất nhiều, lực lượng ủng hộ lẫn nhau của nhân dân các nước cũng tăng thêm nhiều. Toàn bộ hệ thống của chủ nghĩa đế quốc tư bản đã hết sức suy yếu, đang ở trong quá trình ngày càng lung lay và tan rã kịch liệt. Nếu nói, sau chiến tranh thế giới thứ nhất, chủ nghĩa đế quốc đã không thể tiêu diệt được Liên-xô xã hội chủ nghĩa mới ra đời, song vẫn có thể đàn áp được phong trào cách mạng của nhân dân ở một số nước trong thế giới do chúng thống trị, thực hiện một thời kỳ tương đối ổn định ngắn ngủi và tạm thời, thế thì, sau chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa đế quốc chẳng những không tài nào ngăn trở được hàng loạt nước tiến lên con đường xã hội chủ nghĩa, mà cũng không tài nào ngăn trở được làn sóng cuốn cuộn của phong trào cách mạng nhân dân trong thế giới do chúng thống trị.

Đế quốc Mỹ lớn mạnh hơn, song cũng suy yếu hơn tất cả bọn đế quốc trên lịch sử. Chúng ở vào địa vị đối địch với nhân dân toàn thế giới bao gồm cả nhân dân Mỹ. So với đã từng làm bá chủ hoàn cầu của đế quốc Mỹ, thì sức người, sức quân sự, sức

vật và sức của của chúng, đều rất không đủ. Chúng bá chiếm nhiều nơi trên thế giới như thế, bàn tay vớ xa như thế, mướn ngón tay xòe ra như thế, lực lượng phân tán như thế, hậu phương cách xa như thế, đường giao thông vận tải kéo dài như thế, thì chỉ càng làm cho chúng thêm suy yếu. Đúng như đồng chí Mao Trạch-Đông đã nói: "Cứ mỗi lần xâm lược một nơi nào đó, đế quốc Mỹ lại tự quàng thêm vào cổ mình một chiếc thòng lọng mới. Nó đã sa vào vòng vây trùng trùng điệp điệp của nhân dân toàn thế giới".⁽¹⁾

Khi xâm lược nước khác, đế quốc Mỹ chỉ có thể dùng một phần lực lượng của chúng, rời xa nước mình đi đánh một cuộc chiến tranh phi nghĩa, tinh thần binh lính sút kém, gặp phải nhiều khó khăn. Còn nhân dân bị xâm lược thì không phải tới Hoa-thịnh-đôn và Nữu-ước, cũng không phải tới Hô-nô-lu-lu và For-lô-ri-đa để đo sức với Mỹ mà là chiến đấu cho độc lập và tự do ở trên đất nước mình. Một khi họ được động viên rộng rãi, thì sẽ có sức mạnh vô cùng tận. Như vậy, ưu thế không phải thuộc về Mỹ, mà thuộc về nhân dân bị xâm lược. Nhân dân bị xâm lược xem ra thì nhỏ yếu, song trên thực tế thì lớn mạnh hơn nhiều so với đế quốc Mỹ.

Cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ của nhân dân các nước là ủng hộ lẫn nhau. Những cuộc đấu tranh đó đã hợp thành một dòng thác thế giới chống đế quốc Mỹ. Cuộc chiến tranh nhân dân ở một nơi nào đó càng phát triển thắng lợi, thì càng có thể kiếm chắt và tiêu hao được nhiều lực lượng của đế quốc Mỹ.

⁽¹⁾Mao Trạch-Đông: Lời tuyên bố ủng hộ nhân dân Công-gô (L) chống Mỹ xâm lược ngày 28 tháng 11 năm 1964. Đăng trên Nhân dân nhật báo ngày 29 tháng 11 năm 1964.

Bọn xâm lược Mỹ bị thất bại ở một nơi nào đó, không thể không buống lỏng ở những nơi khác. Như vậy, nhân dân các nơi khác càng có điều kiện thuận lợi để mở rộng cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ và tay sai.

Mọi sự vật trên thế giới đều có thể chia cắt được. Cái vật không lồ đế quốc Mỹ cũng có thể chia cắt được, và có thể chia cắt nó ra để đánh bại nó. Nhân dân châu Á, châu Phi, châu Mỹ la-tinh và các vùng khác, kẻ đánh đầu, người đánh chân, xẻo từng miếng, tiêu diệt từng bộ phận của nó. Đó chính là cái lẽ tại sao mà đế quốc Mỹ rất sợ nhân dân các nước trên thế giới, nhất là nhân dân các nước châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh đứng lên tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân, tại sao chúng coi cuộc chiến tranh nhân dân là mối đe dọa rất lớn đối với chúng.

Cái mà đế quốc Mỹ dùng để dọa người chẳng qua là vũ khí hạt nhân. Song, vũ khí hạt nhân chẳng cứu vãn được số phận của chúng. Vũ khí hạt nhân không phải là cái có thể tùy ý sử dụng. Tội ác tày trời của đế quốc Mỹ thả hai quả bom nguyên tử ở Nhật, vẫn còn bị nhân dân toàn thế giới lên án. Nếu chúng lại sử dụng vũ khí hạt nhân, thì sẽ làm cho chúng sa vào thế hết sức cô lập. Hơn nữa, địa vị lũng đoạn vũ khí hạt nhân của chúng đã bị phá vỡ từ lâu rồi. Chúng có, người khác cũng có. Chúng muốn đe dọa nước khác bằng vũ khí hạt nhân, thì cũng đặt nước chúng vào mối đe dọa của vũ khí hạt nhân. Như thế, chúng chẳng những sẽ vấp phải sự phản đối kịch liệt của nhân dân các nước trên thế giới, mà nhất định sẽ vấp phải sự phản đối kịch liệt của nhân dân trong nước chúng. Dù cho đế quốc Mỹ láo xược sử dụng vũ khí hạt nhân, thì cũng không thể chinh phục nổi nhân dân bất khuất.

Dù cho vũ khí và trang bị kỹ thuật hiện đại có phát triển như thế nào, dù cho cách đánh của chiến tranh hiện đại có phức tạp đến đâu, quy cho cùng, thắng bại cuối cùng của chiến tranh vẫn phải tùy thuộc vào sự chiến đấu liên tục của bộ đội chiến đấu, tùy thuộc vào sự vật lộn với cự ly gần trên chiến trường, tùy thuộc vào tinh thần giác ngộ, dũng cảm và hy sinh của con người. Ở đây, nhược điểm của đế quốc Mỹ bộc lộ ra rất nhiều, mà ưu điểm của nhân dân cách mạng thì phát huy rất lớn. Quân đội phản động của đế quốc Mỹ quyết không thể có tinh thần dũng cảm và hy sinh như nhân dân cách mạng. Bom nguyên tử tinh thần của nhân dân cách mạng còn lớn mạnh và hữu dụng hơn nhiều so với bom nguyên tử vật chất.

Nhân dân bị xâm lược có thể đánh bại được đế quốc Mỹ bằng chiến tranh nhân dân, tỷ dụ có sức thuyết phục nhất hiện nay là ở Việt-nam. Mỹ coi miền nam Việt-nam là nơi thí nghiệm đàn áp cuộc chiến tranh nhân dân. Chúng đã tiến hành cuộc thí nghiệm ấy trong nhiều năm rồi, hiện nay ai cũng có thể thấy, bọn xâm lược Mỹ không tìm được cách nào để đối phó với cuộc chiến tranh nhân dân. Trái lại, trong cuộc đấu tranh chống bọn xâm lược Mỹ, nhân dân Việt-nam đã phát huy rất mạnh uy lực của chiến tranh nhân dân. Bọn xâm lược Mỹ đang đứng trước tai họa bị tiêu diệt trong cuộc chiến tranh nhân dân ở Việt-nam. Chúng hết sức lo cho thất bại của chúng ở Việt-nam sẽ gây nên sự phản ứng dây chuyền. Chúng đang mở rộng chiến tranh, hòng cứu vãn tình thế thất bại. Song, càng mở rộng chiến tranh, thì sự phản ứng dây chuyền do chúng gây ra sẽ càng lớn; chiến tranh càng leo thang, thì chúng càng bị ngã đau và càng thất bại nặng nề. Nhân dân các nơi khác trên thế

giới sẽ càng thấy rõ đế quốc Mỹ là kẻ có thể đánh bại được. Việc mà nhân dân Việt-nam làm được, họ cũng có thể làm được.

Lịch sử đã chứng minh và sẽ tiếp tục chứng minh rằng: chiến tranh nhân dân là pháp bảo có hiệu quả nhất để đối phó với đế quốc Mỹ và tay sai. Nhân dân cách mạng toàn thế giới đều sẽ biết đối phó với đế quốc Mỹ và tay sai bằng chiến tranh nhân dân, đều sẽ từ chỗ không có vũ khí đến chỗ có vũ khí, từ chỗ không biết chiến đấu đến chỗ biết chiến đấu, từ chỗ không khéo tiến hành chiến tranh nhân dân đến chỗ khéo tiến hành chiến tranh nhân dân. Đế quốc Mỹ — con bò rừng chạy lảng xằng ấy, cuối cùng sẽ bị thiếu ra tro trong ngọn lửa ngùn ngụt của cuộc chiến tranh nhân dân do chúng nhen lên.

BỌN XÉT LẠI KHO-RÚT-SỐP LÀ NHỮNG KẺ PHẢN BỘI CHIẾN TRANH NHÂN DÂN

Khi đế quốc Mỹ rất sợ hãi và không có cách nào đối phó với cuộc chiến tranh nhân dân, thì bọn xét lại Kho-rút-sốp đã đứng ra giúp đỡ đế quốc Mỹ. Chúng phối hợp chặt chẽ với đế quốc Mỹ, ra sức gieo rắc các luận điệu chống chiến tranh nhân dân, công khai hoặc ngầm ngầm tiến hành âm mưu phá hoại chiến tranh nhân dân ở khắp nơi.

Sở dĩ bọn xét lại Kho-rút-sốp chống chiến tranh nhân dân như vậy, căn bản là vì chúng không tin ở quần chúng nhân dân, sợ đế quốc Mỹ, sợ chiến tranh và cách mạng. Cũng như tất cả bọn cơ hội khác, trong con mắt của chúng, căn bản không nhìn thấy sức mạnh của quần chúng nhân dân, không tin rằng nhân

dân cách mạng có thể chiến thắng được chủ nghĩa đế quốc. Chúng khuất phục trước sự đe dọa bằng hạt nhân của đế quốc Mỹ, lo việc nhân dân và các dân tộc bị áp bức vùng lên tiến hành chiến tranh cách mạng, hoặc nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa chống lại đế quốc Mỹ xâm lược, sẽ làm cho đế quốc Mỹ nổi khùng, sẽ liên lụy đến bản thân chúng, và sẽ làm trở ngại cho chúng thực hiện giấc mộng đẹp Xô—Mỹ hợp tác làm chúa tể thế giới.

Sau cuộc cách mạng tháng Mười vĩ đại do Lê-nin lãnh đạo đến nay, kinh nghiệm của biết bao cuộc chiến tranh cách mạng đều đã chứng minh cho chân lý: Nhân dân cách mạng lúc đầu chỉ có hai bàn tay trắng, cuối cùng đã chiến thắng giai cấp thống trị được vũ trang đến tận răng. Bên có vũ khí kém đã chiến thắng bên có vũ khí tốt. Quân đội nhân dân chỉ có giáo mác nguyên thủy, súng trường, lựu đạn, cuối cùng đã chiến thắng quân đội đế quốc có máy bay, xe tăng, đại bác và bom nguyên tử hiện đại. Đội du kích cuối cùng đã chiến thắng quân chính quy. Những người “nhà quê” chưa từng được vào trường quân sự, cuối cùng đã chiến thắng những “nhà chuyên môn” tốt nghiệp ở trường sĩ quan, v.v, và v.v. Sự việc đã không phát triển theo quan điểm của bọn xét lại, trái lại đã tạt vào tai chúng.

Bọn xét lại Kho-rút-sốp nói bừa rằng, nước không có vũ khí hạt nhân thì dù có dùng phương pháp tác chiến gì đi nữa, cũng không thể chiến thắng được kẻ địch có vũ khí hạt nhân. Như vậy thì khác gì nói, người nào không có vũ khí hạt nhân, thì người đó sẽ đáng xúi quẩy, đáng bị hà hiếp, đáng bị tiêu diệt, anh chỉ có thể hoặc là đầu hàng trước vũ khí hạt nhân của địch, hoặc là dựa vào sự “bảo hộ” của nước lớn có vũ khí hạt nhân và phụ thuộc vào nước đó. Như vậy, há chẳng phải

là chủ nghĩa cá lớn nuốt cá bé điển hình hay sao? Há chẳng phải là giúp cho bọn đế quốc tiến hành việc dọa dẫm bằng vũ khí hạt nhân hay sao? Há chẳng phải là công khai tuyên bố không cho phép người khác làm cách mạng hay sao?

Bọn xét lại Khor-rút-sốp nói bừa rằng, vũ khí hạt nhân, bộ đội tên lửa quyết định tất cả, quân đội thường trực không ăn thua gì, còn dân quân thì chẳng qua chỉ là một đồng thịt. Chúng dùng luận điểm hoang đường như vậy để phản đối các nước xã hội chủ nghĩa động viên quần chúng nhân dân, dựa vào quần chúng nhân dân, chuẩn bị đối phó với sự xâm lược của bọn đế quốc bằng chiến tranh nhân dân. Chúng hoàn toàn ném vận mệnh của quốc gia vào ván bạc vũ khí hạt nhân để đánh bạc bằng vũ khí hạt nhân và buôn bán chính trị với đế quốc Mỹ. Tư tưởng chiến lược quân sự của chúng là thuyết duy vũ khí hạt nhân. Đường lối xây dựng quân đội của chúng là đường lối xây dựng quân đội của giai cấp tư sản chỉ nhìn thấy vật, không nhìn thấy người, chỉ cần kỹ thuật, không cần chính trị.

Bọn xét lại Khor-rút-sốp nói bừa rằng, bất cứ một đốm lửa nào trên trái đất cũng có thể gây nên chiến tranh hạt nhân thế giới, và sẽ hủy diệt loài người. Theo luận điểm đó của chúng thì trái đất của chúng ta không biết đáng bị hủy diệt biết bao nhiêu lần rồi. Nhưng, hai mươi năm nay sau chiến tranh thế giới thứ hai, chiến tranh giải phóng dân tộc liên tiếp nổ ra, song có lần nào đã phát triển thành chiến tranh thế giới không? Chẳng phải chính chiến tranh giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ-la-tinh đã làm đảo lộn kế hoạch gây chiến tranh thế giới của đế quốc Mỹ hay sao? Trái lại, những kẻ tìm trăm phương nghìn kế hòng dập tắt “đốm lửa” chiến tranh nhân dân,

đã làm tăng thêm khí thế xâm lược và chiến tranh của đế quốc Mỹ.

Bọn xét lại Khor-rút-sốp nói bừa rằng, miễn là thực hành đường lối chung “chung sống hòa bình, quá độ hòa bình, thi đua hòa bình” của chúng, thì những người bị áp bức có thể giành được giải phóng, có thể thực hiện một “thế giới không có vũ khí, không có quân đội và không có chiến tranh.” Nhưng, hiện thực vô tình là, chủ nghĩa đế quốc và bọn phản động do Mỹ cầm đầu đều đang điên cuồng tăng cường bộ máy chiến tranh, ngày ngày đàn áp đẫm máu nhân dân cách mạng, ngày ngày vũ trang xâm lược và đe dọa các nước đã giành được độc lập. Những luận điểm đó của bọn xét lại Khor-rút-sốp đã làm cho rất nhiều người trong một số nước bị mất đầu, bài học xương máu đau xót đó, chẳng nhẽ còn chưa đủ hay sao? Thực chất của đường lối chung theo chủ nghĩa xét lại Khor-rút-sốp, không phải là cái gì khác, mà chính là muốn nhân dân và các dân tộc bị áp bức hạ vũ khí, muốn các nước đã giành được độc lập hạ vũ khí, chịu đựng sự xấu xí của đế quốc Mỹ và tay sai được vũ trang đầy đủ.

Đế quốc và bọn phản động là những kẻ “chỉ cho quan châu phóng hỏa, không cho dân đen thấp đèn”. Bọn xét lại Khor-rút-sốp đã tiếp lấy thứ triết học ấy của chủ nghĩa đế quốc, chúng nói với nhân dân Trung-quốc đang đứng ở hàng đầu bảo vệ hòa bình thế giới là: “các anh hiền chiến!” Thừa các ngài, những lời chửi rủa đó của các ngài chính là vẻ vang của chúng tôi. Thứ “hiền chiến” đó của chúng tôi chính là có lợi cho việc ngăn ngừa bọn đế quốc gây ra chiến tranh thế giới. Thứ “hiền chiến” đó của nhân dân là để bảo vệ mình, là do chủ nghĩa đế quốc

và bọn phản động bắt buộc, đồng thời do chúng dạy cho. Chẳng qua là chúng tôi lấy cái “hiệu chiến” cách mạng để chống lại cái hiệu chiến phản cách mạng mà thôi. Chẳng lẽ chỉ cho phép chủ nghĩa đề quốc và tay sai tha hồ giết người, mà không cho phép nhân dân tự vệ và ủng hộ lẫn nhau hay sao? Trên đời này đâu có cái lẽ như thế? Bọn xét lại Khor-rút-sốp gọi bọn đề quốc như Ken-nơ-di và Giôn-xơn là “phái sáng suốt”, gọi chúng ta và tất cả những người dám võ trang tự vệ trước sự xâm lược của đề quốc là “phái hiệu chiến”, như vậy đã hoàn toàn vạch trần bọn xét lại Khor-rút-sốp là những kẻ nòi giáo cho bọn cướp đề quốc.

Chúng ta hiểu rằng, chiến tranh sẽ mang lại cho nhân dân sự phá hoại, hy sinh và đau khổ. Nhưng nếu không chống lại sự võ trang xâm lược của chủ nghĩa đề quốc, cam tâm làm kẻ mất nước, thì sẽ phải chịu nhiều sự phá hoại, hy sinh và đau khổ hơn nữa. Trong chiến tranh cách mạng, sự hy sinh của một số ít người, có thể đổi lấy sự an ninh của cả dân tộc, cả nước thậm chí cả nhân loại; sự đau khổ nhất thời có thể đổi lấy hòa bình và hạnh phúc lâu dài thậm chí mãi mãi. Chiến tranh có thể rèn luyện nhân dân, thúc đẩy lịch sử tiến lên. Với ý nghĩa đó, chiến tranh là một trường học vĩ đại.

Khi nói tới chiến tranh thế giới thứ nhất, Lê-nin cho rằng: “chiến tranh đã đẩy các nước văn minh nhất, tiến tiến nhất đến nạn đói. Mặt khác, vì là một quá trình lịch sử lớn lao, chiến tranh đã thúc đẩy xã hội phát triển nhanh chóng một cách không thể tưởng tượng được”⁽¹⁾. “Chiến tranh đã làm thức tỉnh quần

⁽¹⁾Lê-nin: *Vĩ đại nhất và hòa bình. Toàn tập*, bản Trung văn, quyển 26, tr. 365.

chúng, khích lệ họ bằng những thảm họa và đau khổ chưa từng có. Chiến tranh đã thúc đẩy lịch sử, vì thế lịch sử hiện nay đã tiến lên vùn vụt với tốc độ của đầu máy xe lửa.”⁽¹⁾ Theo quan điểm của bọn xét lại Khor-rút-sốp, thì chẳng phải Lê-nin đã trở thành “phần tử hiệu chiến” lớn nhất hay sao?

Trái hẳn với quan điểm của bọn xét lại Khor-rút-sốp, những người mắc-xít Lê-nin-nít và nhân dân cách mạng không bao giờ đòi xử với chiến tranh bằng quan điểm cảm thương. Đòi với chiến tranh xâm lược do bọn đề quốc gây ra, thái độ của chúng ta xưa nay hết sức dứt khoát: một là phản đối hai là không sợ. Kẻ nào tấn công chúng ta thì chúng ta tiêu diệt kẻ ấy. Đòi với chiến tranh cách mạng của các dân tộc và nhân dân bị áp bức, chúng ta chẳng những không phản đối, mà xưa nay đều kiên quyết ủng hộ, tích cực viện trợ. Trước kia như vậy, hiện nay như vậy, sau này, theo đà phát triển lực lượng của chúng ta, sự ủng hộ và viện trợ đó sẽ ngày càng tăng cường. Nếu ai cho rằng, chúng ta cũng sẽ vì thắng lợi của cách mạng, vì phát triển việc xây dựng, vì làm giàu cho nước nhà và cải thiện đời sống của nhân dân, mà mất ý chí đấu tranh cách mạng, vứt bỏ sự nghiệp cách mạng thế giới, vứt bỏ chủ nghĩa Mác—Lê-nin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, như vậy là nằm mơ giữa ban ngày! Dĩ nhiên, bất cứ cuộc cách mạng nào cũng là xuất từ yêu cầu của nhân dân trong nước. Chỉ có nhân dân trong nước được thức tỉnh, động viên, tổ chức lại và vũ trang thì mới có thể thông qua chiến đấu lật đổ ách thống trị phản động của đề quốc và tay sai, chứ không thể do bất cứ người nước ngoài nào bao biện và làm thay. Với ý nghĩa đó,

⁽¹⁾Lê-nin: *Nhiệm vụ chính trị trước mắt. Toàn tập*, bản Trung văn, quyển 27, tr. 148.

thì cách mạng không thể nhập cảng được. Nhưng như vậy không có nghĩa là gạt bỏ sự đồng tình và ủng hộ lẫn nhau của nhân dân cách mạng các nước trên thế giới trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và tay sai. Sự giúp đỡ của chúng ta cho nhân dân cách mạng các nước, chính là giúp cho nhân dân các nước đó tự lực cánh sinh tiến hành đấu tranh.

Việc tuyên truyền chống chiến tranh nhân dân, tuyên truyền chủ nghĩa thất bại và chủ nghĩa đầu hàng của bọn xét lại Khrư-rút-sốp, đã gây tác dụng làm tan rã ý chí chiến đấu, giải trừ vũ trang về tinh thần của nhân dân cách mạng thế giới. Chúng đã làm những việc mà đế quốc Mỹ không làm được, giúp đỡ rất nhiều cho đế quốc Mỹ. Chúng đã ra sức cổ vũ đế quốc Mỹ tiến hành cuộc phiêu lưu chiến tranh. Bọn xét lại Khrư-rút-sốp đã hoàn toàn phản bội học thuyết cách mạng của chủ nghĩa Mác—Lê-nin về chiến tranh, trở thành bọn phản bội chiến tranh nhân dân.

Để tiến hành thắng lợi cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ, tiến hành thắng lợi cuộc chiến tranh nhân dân, những người mác-xít Lê-nin-nít và nhân dân cách mạng trên toàn thế giới cần phải kiên quyết chống chủ nghĩa xét lại Khrư-rút-sốp.

Hiện nay, thị trường tiêu thụ chủ nghĩa xét lại Khrư-rút-sốp trong nhân dân cách mạng thế giới ngày càng thu hẹp. Ở đâu có sự xâm lược và đàn áp vũ trang của đế quốc và tay sai, thì ở đó có chiến tranh nhân dân chống xâm lược và áp bức. Chiến tranh nhân dân nhất định sẽ phát triển rầm rộ. Đó là một quy luật khách quan không thay đổi theo ý chí của đế quốc Mỹ, cũng không thay đổi theo ý chí của bọn xét lại Khrư-rút-sốp. Nhân dân cách mạng thế giới có thể quét sạch mọi trở ngại trên

con đường tiến lên. Khrư-rút-sốp đã đồ rồi, những người thừa kế của chủ nghĩa xét lại Khrư-rút-sốp cũng không thể có sở phận tốt đẹp. Chủ nghĩa đế quốc, bọn phản động các nước và bọn xét lại Khrư-rút-sốp chống chiến tranh nhân dân tăt sẽ bị cái chổi sắt của nhân dân cách mạng quét sạch trơn khỏi vũ đài lịch sử.

* * *

Trong 20 năm sau khi chiến tranh chống Nhật thắng lợi, Trung-quốc và thế giới đã có rất nhiều thay đổi, càng có lợi cho nhân dân cách mạng thế giới, mà không có lợi cho đế quốc và tay sai.

Khi đế quốc Nhật gây cuộc chiến tranh xâm lược Trung-quốc, nhân dân Trung-quốc chỉ có một quân đội nhân dân và một khu căn cứ cách mạng rất nhỏ, song phải đối phó với một bá vương quân sự ở phương Đông. Ngay lúc đó, đồng chí Mao Trạch-Đông đã nói, cuộc chiến tranh của nhân dân Trung-quốc sẽ giành được thắng lợi, đế quốc Nhật có thể đánh bại được. Ngày nay, căn cứ cách mạng của nhân dân thế giới lớn mạnh chưa từng có, phong trào cách mạng của nhân dân thế giới lên cao chưa từng có, chủ nghĩa đế quốc suy yếu hơn bao giờ hết, đế quốc Mỹ, đầu sỏ của bọn đế quốc đã bị thất bại liên tiếp. Chúng ta càng đầy lòng tin tưởng nói rằng, chiến tranh nhân dân của các nước có thể thắng lợi được, đế quốc Mỹ có thể đánh bại được.

Nhân dân thế giới đã có kinh nghiệm của cách mạng tháng Mười, có kinh nghiệm của chiến tranh chống phát xít, có kinh nghiệm của chiến tranh chống Nhật và chiến tranh giải phóng của nhân dân Trung-quốc, có kinh nghiệm của chiến tranh chống

Mỹ của nhân dân Triều-tiên, có kinh nghiệm của chiến tranh giải phóng và chiến tranh chống Mỹ của nhân dân Việt-nam, còn có kinh nghiệm của cuộc đấu tranh vũ trang cách mạng của nhân dân nhiều nước khác. Chỉ cần khéo nghiên cứu những kinh nghiệm ấy, đồng thời kết hợp một cách sáng tạo với thực tiễn cụ thể của cách mạng trong nước, thì nhân dân cách mạng các nước nhất định sẽ diễn được những vở kịch lịch sử càng oai hùng tráng lệ hơn nữa trên vũ đài của cuộc chiến tranh nhân dân ở các nước, cuối cùng sẽ chôn vùi hết đế quốc Mỹ, kẻ thù chung của nhân dân các nước và tay sai của chúng.

Cuộc đấu tranh chống Mỹ cứu nước của nhân dân Việt-nam là trung tâm của cuộc đấu tranh chống Mỹ của nhân dân toàn thế giới hiện nay. Quyết tâm của nhân dân Trung-quốc ủng hộ cuộc đấu tranh chống Mỹ cứu nước của nhân dân Việt-nam không bao giờ thay đổi. Dù cho đế quốc Mỹ có mở rộng cuộc phiêu lưu chiến tranh như thế nào, nhân dân Trung-quốc cũng sẽ tận sức mình giúp đỡ nhân dân Việt-nam, cho tới khi tổng có hết bọn xâm lược Mỹ ra khỏi Việt-nam.

Giờ đây, bọn đế quốc Mỹ đang rêu rao muốn đo sức một lần nữa với nhân dân Trung-quốc, gây một cuộc chiến tranh trên bộ với quy mô lớn nữa ở đại lục châu Á. Nếu chúng nhất định đi theo con đường cũ của bọn phát xít Nhật thì, được lắm, tùy ý chúng. Nhân dân Trung-quốc khác có biện pháp đối phó với chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ. Biện pháp của chúng ta không phải là cái gì bí mật, điều quan trọng nhất vẫn là: động viên nhân dân, dựa vào nhân dân, thực hành toàn dân vi binh, tiến hành chiến tranh nhân dân.

* Chúng ta có thể nói thẳng với đế quốc Mỹ một lần nữa rằng, cái biên mệnh mỏng được hình thành bởi mấy trăm triệu nhân dân Trung-quốc đã cầm vũ khí, có thể chứa đựng được mấy triệu quân đội xâm lược của các người. Nếu các người dám gán chiến tranh lên đầu nhân dân Trung-quốc, thì nhân dân Trung-quốc được tự do hành động. Đến lúc đó, việc tiến hành chiến tranh như thế nào, không phải do các người quyết định. Đánh thế nào có lợi cho việc tiêu diệt địch, thì chúng ta sẽ đánh. Ở đâu dễ tiêu diệt địch thì chúng ta sẽ đánh ở đó. Hai mươi năm trước, nhân dân Trung-quốc đã đánh bại được bọn xâm lược Nhật, thì ngày nay, nhân dân Trung-quốc càng có đảm bảo đưa bọn xâm lược Mỹ vào chỗ chết. Các người khoe khoang cái ưu thế hải quân và không quân, không thể dọa nổi nhân dân Trung-quốc. Các người múa may bom nguyên tử, cũng không thể dọa nổi nhân dân Trung-quốc. Nếu các người muốn phá vỡ quân đội dền, thì cứ dền đi, dền càng nhiều càng tốt. Các người dền bao nhiêu, ta sẽ tiêu diệt bấy nhiêu, và còn có thể viết biên lai cho các người. Nhân dân Trung-quốc là nhân dân có khí phách vĩ đại. Chúng ta dám nhận lấy gánh nặng chống đế quốc Mỹ, góp phần mình vào cuộc đấu tranh chiến thắng lần cuối cùng kẻ thù hung ác nhất của nhân dân toàn thế giới.

Cần phải nghiêm chỉnh vạch ra rằng, sau khi chiến tranh chống Nhật thắng lợi, Đài-loan đã trả về Trung-quốc. Đế quốc Mỹ bá chiếm Đài-loan là hoàn toàn vô lý. Đài-loan là một tỉnh không thể tách rời lãnh thổ Trung-quốc. Đế quốc Mỹ phải rút khỏi Đài-loan. Nhân dân Trung-quốc nhất định giải phóng Đài-loan.

Trong khi kỷ niệm lần thứ 20 ngày chiến tranh chống Nhật thắng lợi, chúng ta còn phải nghiêm chỉnh vạch ra rằng, nếu bọn quân phiệt Nhật dưới sự nâng đỡ của đế quốc Mỹ, bắt chấp sự phản đối kiên quyết của nhân dân Nhật-bản và nhân dân châu Á, một mực muốn ôn lại giấc mộng cũ, đi theo con đường xâm lược châu Á, thì nhất định sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc hơn nữa.

Đế quốc Mỹ đang chuẩn bị một cuộc chiến tranh thế giới. Nhưng, điều đó có thể cứu vãn vận mệnh của đế quốc Mỹ không? Sau cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất, đã xuất hiện một nước Liên-xô xã hội chủ nghĩa. Sau cuộc chiến tranh thế giới thứ hai, đã xuất hiện một loạt nước xã hội chủ nghĩa và nhiều nước độc lập dân tộc. Nếu đế quốc Mỹ nhất định muốn gây ra chiến tranh thế giới thứ ba, thì có thể nói chắc rằng, kết quả của nó nhất định sẽ lại có biết bao nhiêu triệu người chuyển sang phía xã hội chủ nghĩa, địa bàn còn lại của bọn đế quốc sẽ không nhiều nữa, toàn bộ chế độ đế quốc cũng có thể bị tan rã hết.

Chúng ta rất lạc quan với tiến độ của thế giới. Chúng ta tin chắc rằng, bàn tay của nhân dân cuối cùng sẽ chấm dứt thời đại chiến tranh trong đời sống của loài người. Đồng chí Mao Trạch-Đông đã vạch ra từ lâu rằng: đối với con quái vật chiến tranh này, "cuối cùng nó cũng sẽ bị tiêu diệt theo sự phát triển của xã hội loài người và ngày tiêu diệt nó ắt không còn bao xa nữa. Nhưng chỉ có một cách duy nhất để tiêu diệt chiến tranh là lấy chiến tranh chống chiến tranh, lấy chiến tranh cách mạng chống lại chiến tranh phản cách mạng."⁽¹⁾

⁽¹⁾Mao Trạch-Đông: Vấn đề chiến lược trong chiến tranh cách mạng Trung-quốc. Tuyển tập, tập I, tr. 167.

* Tất cả nhân dân bị đế quốc Mỹ xâm lược, áp bức và cướp đoạt, hãy đoàn kết lại, giương cao ngọn cờ chính nghĩa của chiến tranh nhân dân, đấu tranh cho hòa bình thế giới, giải phóng dân tộc, dân chủ nhân dân và sự nghiệp xã hội chủ nghĩa. Thắng lợi nhất định thuộc về nhân dân toàn thế giới!

Chiến tranh nhân dân thắng lợi muôn năm!

林 彪
人民战争胜利万岁
纪念中国人民抗日战争胜利二十周年
*
外文出版社出版（北京）
1985年第一版
编号：（85）3080—1317
00039
3-V-706P